

HOAY TAY

NĂM THỨ NĂM - THỨ BÁT 6 AVRIL 1940 - SỐ 208 - GIÁ 0p.12

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 80, ĐƯỜNG QUAN TRĂNG - TÉL : 874



TIN CÁC BẢO : Quả Hồng Chung chùa Cồ-Lô mới đúc xong.

MỘT NGƯỜI NGẮM QUẢ CHUÔNG NÓI. — Tiếc nhỉ, chuông to quá, khó lòng mà đem đi dắm nước người dưng.

NGƯỜI BÊN CẠNH. — Khó gì, đúc thành trái phá thì dắm được ngay.

LU'ÔNG NGHI BỔ THÂN

LE HUY PHÁCH

Trong số 100 người dân ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thân. Bại thận: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rớt tóc, đau đầu, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì nóng phải nhiều thuốc chữa cũng phát làm bại thận khi mà sinh ra đau lưng như bò, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, rớt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lương nghi bổ thân » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hẳn — sinh khí cổ tinh, khôi bại thận, khôi di tinh, khôi mộng tinh, khôi hoạt tinh, khôi bệnh liệt dương, chắc như vậy!

Lương nghi bổ thân số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thân hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp

Đàn bà bắt điều kinh

Dùng thuốc Lê Huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bắt điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khi bư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chứng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, man có thai ngoan.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hạn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh lậu!

Mọi thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có ban từ xưa ở xứ này. Thuốc này có tác dụng chữa các bệnh lậu: không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHÁCH

18 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Gạo) — Hanoi

Khắp các (đỉnh) Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đôn đôn cũng đến có đại lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

CÔ GÁI GIẶT SÀ

Sắc khuynh thành!!

Tây-Thị đẹp nhất! Nhưng nước Việt còn có một thứ đẹp hơn nữa... đẹp và lại lẹch thướt hơn, đã dạy cho Tây-Thị bết: khêu vào chương và âm- nhạc!

Người ấy tên là gì? Tại sao ít người biết đến?

— Muốn rõ tâm sự nàng, các bạn hãy đọc cuốn sách mới xuất bản:

Cô gái giặt sà

Tên sử một bậc giai nhân tuy t thế đã dùng nhan-sắc gây ra cuộc bĩ b đảo đảo khốc đê rửa thù cho tổ quốc!

Chuyện rất hay in đẹp, bìa của họa sỹ Trần-quang-Trần Giá 0p.35 — Bán tại khắp các hiệu sách. Sách in có hạn, dự lý nào chưa có, v ết thư lấy ngay kẻo hết.

« CON ĐƯỜNG TRUY LẠC » của THIẾU-HỮU-VG
0p.35 (ấn hết)

ĐANG IN :

DỜI VÔ ĐỊNH (lên thuyết) của PHẠM-NGỌC-KHÔI

GIANG SƠN VÀNG CHỦ (phóng sự) của TÂM-LANG-VŨ-BÌ-H-CHỈ

Mua sách gửi thư về :

Monsieur NGUYỄN-GIA-VỸ
Maison des Éditions Croisées
62, RUE TAKOU — HANOI

Mạnh bằng 10 lần thuốc Bò-Thận Cứu-Truyền



THUỐC:

VAN-BÀO

LÀ CỨU-TINH CỦA TÌNH YÊU

có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà
Một hộp dùng 10 ngày giá : 4p.00.

Tổng phát-hành phía Bắc: VAN HOA
8, Rue des Capoulx — Hanoi

Tổng phát-hành phía Nam: VO DINH DAN
378, Rue des Marais — Saigon

ĐẠI-LÝ:

MAI-THI: 67-62, Cầu-Đát, Hainong.
NGUYỄN-VĂN-ĐỨC: 11, Rue des Caisnes, Hanoi.

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

THUAN THANH LONG

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, Pavi Bert — Namdinh

BỊNH

DI - TINH

TRỊ KHỎI ĐƯỢC KHÔNG ?

Người ta nói nhiều về bệnh Di-Tinh, khi phải nhắc nữa, các bạn cũng biết hình-trạng và những tai hại của bệnh kỳ lâm cấp-đi không thể bao nhiêu đời của th. an-n. Tuy nguy hiểm, nhưng cũng phải là không thể trị.

Năng tập thể-dục, sống ngoài ánh sáng, tránh những điều qua kích thích đến dạ-thực, ăn uống điều-đo là phương-pháp trị bệnh Di-Tinh tốt nhất.

Ngoài ra các bạn cũng nên biết rằng có tập thể-dục mà còn uống thuốc Cổ-tinh Ich-tho-hoan mỗi ngày, thì kết-qua còn mau lạ hơn nữa.

Dùng thuốc Cổ-tinh Ich-tho-hoan, các bạn được chắc chắn trị bệnh Mộng-sinh được mau, và nếu bệnh nặng đến Di-tinh hay Huyết-tho, dùng nhiều lắm trong 5 hộp là thật mạnh. Các hay của Cổ-tinh Ich-tho là chỗ bệnh không bao giờ trở lại.

Một hộp 1p.00

Có bán khắp nơi và tại nhà thuốc :

VÔ ĐÌNH-DÂN

Chợ-lớn, Saigon, Phnom-Penh
VAN-HOA
8, Cantonna S. Hanoi

MUỐM DỪNG

GỖ NGHỆ

nên hỏi :

Dinh V.-Tuong

BEN - TRUY

Tel. 14

(près de Vinh)

CHỈ GIỮM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khò khắc, ho có đờm trắng, xanh vàng, khó thở, bình nhon có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịch Hải Long (nội tổ ông đồ học bác). Thuốc đã cứu sống muôn ngàn người. Có 2 thể (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRINH-VÂN-HÀO, Directeur Ecole
Villa n. 140 rue Vassoigne
Tândinh, Saigon

SÁCH ĐÀ IN THỨ SÁU

Có thêm bài thuốc và cách chữa chứng :

« **ĐƯƠNG GIAO-CÁU MÀ CHẾT NGAY** » 1 ?

(Tục là bệnh « MÀ-THƯƠNG-PHONG » rất nguy hiểm cho sự sống của Nam - Nữ, bởi coi thường nên nhiều người đã chết vì bệnh này)

Lần trước đã thêm :

« **CÁCH THỤT BỮA KHÔN-KHÉO BỀ TỰ CHỮA « BỒI NGAY CÁC BỆNH LẬU... »** »

SÁCH NÀY GỒM CÓ :

- 1) Các hình vẽ đồ về sinh-thực khí (bình khí) của Nam Nữ... Hình vi-trang các bệnh phong-tinh... Hình báo-thai từ 1 đến chín tháng...
 - 2) Cách vệ sinh cho việc Nam-Nữ giao-cứu.
 - 3) Các bài thuốc để tự chữa khỏi ngay các bệnh Lậu, Dương-Mai, Kinh-nguyệt không điều, Bạch-Tái, Lành, Hoạt-tinh, Đương Giao-cầu mà chết ngay v. v...
 - 4) Các bài thuốc Bô-thảo, Trùng-dương, Kiết-tinh, An, Doãng-thai Đẻ non v. v...
- Đó là cuốn « **NAM-NỮ BÍ-MẬT CHỈ-NAM** » gồm 6 đầu thư 6 - Ng. - An-Nhân soạn Sách dày ngót 100 trang, in rõ, Giá 0p.50. Ai muốn cho đi-tinh hòa-hảo, nói giống đồng minh... nên mua ngay kẻo lại hối. Gửi tiền mua thêm cước 0p.20 (Gửi kinh hóa giao ngân 0p.50) Mua đôn, mua lễ thư và mandat chỉ để cho nhà xuất-bản như sau đây :
- « **NHẬT-NAM THƯ-QUÁN, 19 Hàng Điều — Hanoi** »

MẮC LẬU

Chưa dùng thuốc Thanh-Xa
nhất định không khỏi hẳn

Mắc lậu chưa gặp được thuốc hay, thành bệnh dai-dẳng một hai tháng, tuy không đau buốt, nhưng vẫn còn mủ hoặc rã, gà, kíp dùng thuốc lậu THANH-XA số 16 mỗi hộp 0p.50 khỏi hẳn, ai mới mắc chỉ một đến ba hộp khỏi ngay.

THUỐC BÔ-THẬN TUYỆT-NOC

Trước mắc lậu hoặc Giang-Mai, dư độc còn lại, thường sinh chứng choáng đầu, mờ mắt, rụng tóc, ù tai, quy-dầu ướt dính, nước tiểu vàng đục, ngứa ngáy nơi hạ-dương, buồn nhói trong ống tiểu, bấp thít máy, tinh khí lãng, giao hợp không bền, nên kíp dùng ngay thuốc Bô-thận Sự-độc số 27 Giá 1p.00 một hộp bớt ngay, ba hộp khỏi hẳn, khách phong tình đã tặng cho 2 thứ thuốc kể trên là Thanh Thuốc Lậu, thực không phải là quá đáng. Ở xa mua liền-bóa giao-ngân, gửi thư cho :

Nhà thuốc THANH-XA

73, góc phố hàng Thiếc và hàng Nón — Hanoi

(Cửa treo cờ vàng)

Đại-lý : Hảiphong Mai-linh, Nam-dinh Việt-lorg, Ninhbinh Ich-Trí Bắc-Ninh Vinh-Sinh, Vinh Sinh-Huy, Huế Đức-Thành 57 phố Gia-long, Phutho Tế hòa-đường phố Ga, Tông Sơnlay Quy-lợi, Caobang Nguyễn đức Khang, Tinh-Túc M. Diên, và khắp các tỉnh những nơi có treo biển Đại-lý THANH-XA đều có bán.



— Chưa xuống đã vội về, thế thì anh yêu em mà làm gì ?
— Yêu em thì anh vẫn yêu, nhưng còn ít viên TAM-TINH HẢI CẦU BỒ THẬN VÔ-VĂN-VĂN để anh uống hết đã.

Một quyển địa dư mới :

PHŨ-THỌ TỈNH ĐỊA-CHÍ

tác giả : **PHẠM-XUÂN-ĐỘ**
K. Em học Sơn-lây

Giá 0p.45. Tổng phát hành :
NAM-KY, 17 FRANCIS GARNIER
HANOI

« Được đọc một quyển sách nói về quê cha đất tổ của một người đã trải ở nơi ấy mấy năm ròng, soạn theo phương-pháp khoa-học, xếp đặt theo thứ tự hợp lý thì còn gì thú vị bằng ».

NGUYỄN-QUANG-ÔNH

OUVERTURE

LESAMEDI 14 OCTOBRE 1939

CABINE
PROPHYLACTIQUE
du Docteur **HÝ**

Ancien Interne de l'Hôpital
St Lazare de Paris

Specialiste des
maladies vénériennes

Ouverture en permanen-
ce la nuit de 22 heures
à 8 heures du matin

Pour tous soins préventifs con-
tre les maladies vénériennes
(Đề phòng bệnh hoa-liêu)

N. 2, RUE LLE HỘI-VŨ

AN-THAI

Grand fabrique de
Pousse-Pousse

Gấp khi gió kèp mưa đơn,
Dùng xe AN-THAI chẳng cơn
cớ gì

Có bán đủ cả : Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ-tùng xe-tay
N. 2, Rue Nguyễn Trọng-Hiệp
Hanoi

DOCTEUR

Cao Xuân-Câm

de la Faculté de Paris
Ancien Médecin Chargé de
l'Institut antivenérien de Huế

Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên-trị
Nội-thương và bệnh Hoa-liêu.
Kham bệnh tại :
158, Henri d'Orléans — HANOI
(Phố Cửa Đông, cạnh
hội Hợp-Thiện)
Có phòng dưỡng bệnh.

Sách « **NÓI CHUYỆN NỮI CON** »
bán tại hiệu Thụy-Kỳ, 98, Hàng-
Gai (Rue du Chanvre).
Giá 0p.35 một quyển.



CHUYỆN XA GẦN



CU PHAN VỀ HƯU

Tiền mừng một ông bạn già, (thư-ký sử Tài-Chính)

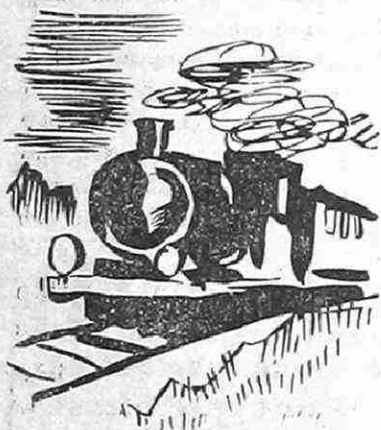
MƯỜU

Đào tơ chuốc chén rượu... đê.
Tiền mừng Cụ Phan đi về nghỉ ngơi.
Cụ về, yên trí, Cụ ơi,
Về nơi vườn ruộng, yên vui tuổi già.

Ba mươi một năm rộng rãi,
Nửa đời người thảo vật đã mê toi,
Thối, từ nay đến lúc thành thời
Rủ là áo, mặc ai ai đời bó buộc.
... quảng giá kho nhà nước
Bút thép truyền cho bạn phén non.
Ai về trau, ai đi sớm, ai tranh khéo,
ai đưa khôn.
Riêng cụ khoẻ: ăn ngon và ngủ kỹ
Các danh lợi, lấy nhân làm quý.
Nhẹ lắm hồn hủ hí chớ điền viên
Một ngày thư thì là tiên...
TÚ MỜ

Hành khách hạng tư

TIN các báo. Bà Nguyễn-Hị-Đệ, 36 tuổi, quê ở làng Trảng-Liệt, làng Phú-lưu đáp chuyến xe lửa số 37. Xe



chật quá, bà Đệ phải đứng ở cửa toa gần chỗ lên xuống, khi xe chạy đến cây số 40, thì bà Đệ ngã lăn xuống vệ đường xe lửa bị thương rất nặng. Bao giờ sẽ xe lửa mới bớt coi thường hành khách hạng tư của họ! Họ phát vé được bao nhiêu thì được, càng nhiều càng hay, còn chỗ ngồi nhiều,

ít họ không thêm biết lời. Chà, chừng họ nghĩ, hết chỗ ngồi thì chúng nó đứng, mà chật chỗ đứng thì chúng nó chen chúc nhau cũng xong tuốt, bận tâm đến làm gì?

Thế rồi thỉnh thoảng lại xảy ra một cái nạn ngã xe lửa như trên kia. Còn cái nạn người cút lựa thì hành khách hạng tư đã quen rồi, nhắc đến làm gì.
K. H.

Nhà viết báo chân chính

Hôm 30 vừa rồi, các nhà báo đã họp nhau ở phủ Thống sứ để tìm xem phải thế nào mới là một nhà viết báo chân chính.

Ông Mass'ac, chủ báo *Avenir du Tonkin*, có đề nghị:

« Phải ra phải có bằng baccalaureat và đã viết báo trong hai năm mới có thể được coi là một nhà viết báo, và mới được mang « thẻ làm báo ».

Nếu thế thì, than ôi! ở nước Nam

ta có được mấy nhà viết báo! Và xưa nay những ông « tưởng » trong làng báo, những ông « đại ngôn luận » tự phụ « chỉ phỉ một cột là làm tiêu sự nghiệp » người ta, những ông ấy thường chỉ có cái bằng sơ học yếu lược, chứ đừng nói bằng tú tài, hay bằng thành chung vội.

Như thế đủ thấy viết báo giỏi không cứ có bằng nọ bằng kia.

K. H.

Thẻ nhà báo

Tôi xin bàn với chính phủ: Chính phủ bảo cái thẻ nhà báo chỉ có « giá trị luân lý » mà thôi. Bây giờ làm



thế này thì cái thẻ ấy sẽ còn có nhiều giá trị khác nữa, mà chính phủ cũng

chả mất gì. Là cho phép các nhà báo ai muốn thay cái thẻ giấy bằng cái thẻ ngà, hay vàng, tuỳ ý

K. H.

Tin tức... mình

TRONG tuần lễ này, hình như ngày nào cũng là ngày tử ly, mọi việc đều ngược đời cả.

Ở Nam-dịnh, một nàng dâu 49 tuổi được tin mẹ chồng chết, ôm lấy quan tài khóc thảm thiết, ngã gục xuống đất rồi ngã hôm sau cũng chết nốt. Ý chừng người nàng dâu này làm dâu còn chưa thỏa, muốn xuống án phủ để làm dâu lâu nữa.

Trong Saigon, bác Lạc gái, ở xóm nhà bè, giận chồng không biết làm gì hơn là cầm lửa đốt nhà, để cho lửa bốc lên, làm cháy cả xóm, thiệt hại có tới mười vạn đồng.

Có lẽ vì bác muốn đổi câu phương ngôn « giận cá chém thớt » ra câu « giận chồng đốt nhà hàng xóm ».

Ông giáo Đoàn Hy ở Hưng-yên, có cổ

bệnh sinh ra chán đời. Chán đời cho nên ông tự tử bằng thuốc độc. Nhưng không hiểu vì đâu ông ta lại bắt cậu con trai của ông mới lên mười một tuổi uống thuốc chết theo. Người ta bảo ông ta quý cậu con làm sợ không dám đi không ai trông nom! Nếu như vậy thì ông cần-thận ít ai bị kịp!

Ở Phú-thọ, có Cậu tuổi đã hai mươi bốn rồi; mà ông bố nhất định không cho lấy chồng. Sự quá lứa như thế, có bảo ý (trai) nữa của cô, cậu Thu, đến hỏi nhưng ông bố cứ từ chối rằng « cháu còn bé lắm ». Cậu nói mãi, ông ta đành bằng lòng cho cưới, nhưng thách rất nhiều tiền, khiến nhà trai không lo được, đành để cô em bé ở nhà mười bốn tuổi cho ông cụ dạy khôn lớn lên ít nữa đã. Cậu em không thấy mình bé bỏng, nên đã nhờ pháp luật can thiệp để cho duyên mình khỏi dở dang.

Ông bố có Cậu thật là một ông bố lạ đời, con đã 24 rồi mà còn cho là bé lắm, chắc là lúc nào cô con đến 60 rồi ông mới cho là nên đi lấy chồng hẳn.

Ở Lạng-sơn, Nguyễn Hồng-Lực có bằng

Quả Hanoi

QUẢ Hanoi xưa nay xán có tiếng là ngon lành và lịch sự ở các thôn quê, chút « quả Hanoi » là của mong đợi, và tổ được lòng quý hóa của người cho. Con cháu ngày đổ kỵ đưa về dâng cha mẹ mẹ ra tình về mua cho các con, và chồng đi làm nhà nước ngày nghỉ mua tặng cho cô vợ mới cưới... Bao nhiêu ý tốt tình hay gửi vào trong chút quả nơi đô hội, món quà đem đến cho khắp nơi cái vị sành và trang nhã của bâm sáu phố phường.

Hàng quà rong

Người ở Hanoi, ăn thì ngày nào cũng ăn, nhưng thường không để ý. Nếu chúng ta về ở các tỉnh nhỏ ít lâu, hay ở ngay Hải-phong, Nam-dinh nữa, chúng ta mới sẽ biết quả ở Hanoi ngon vị là chừng nào. Cũng là thứ bún chả chẳng hạn, cũng rau ấy, bún ấy, thế sao mà bún chả của Hanoi ngon và đậm thế, ngon từ cái mùi thơm, từ cái nước chấm ngon đi.

Trong một ngày, không lúc nào là không có hàng quà. Mỗi giờ một thứ khác nhau; ăn quà cũng là một nghệ thuật: ăn đúng cái giờ ấy, và chọn người bán ấy, mới là người sành ăn.

Tang tảng sáng, tiếng bánh tây đã rao, lẫn với tiếng chổi quét đường. Đó là quà của những thợ đi làm sớm. Rồi, có từng độ, phố xá vang lên tiếng rao « bánh rán nóng, trình một, xu đôi » của một lũ trẻ con. Cái bánh rán vừa cứng vừa sụn, thật làm giảm thanh thế của quả Hanoi, do một cửa hàng nào đó muốn kiếm lợi, cứ muốn bắt thiêu hạ án bánh rán lúc còn nguội.

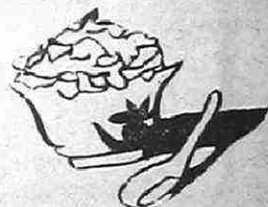
Này đây mới là quả chính tông:

Hanoi...

36 PHỐ

bánh cuốn, ăn với chả lợn béo, hay với đậu rán nóng. Nhưng là bánh cuốn Thanh-tri, mỏng như tờ giấy và trong như lụa. Vị bánh thơm, bột mịn và dẻo. Bánh chay thì thanh đạm, bánh mặn đậm vị chút mỡ hành. Người bán bánh cuốn Thanh-tri đội mẹt và rổ trên đầu, từng tốp năm, bảy người từ phía Lò Lợn đi vào trong phố, đáng điệu uyển chuyển và nhanh nhẹn.

Rồi mùa nực thì hàng sồi cháo: cháo hoa quánh mùi gạo thơm, sôi nồng mùi nếp mới. Sôi đậu, sôi lạc, sôi vừng mỡ và dừa. Ô, cái sôi vừng mỡ, năm từng năm con, ăn vừa ngày vừa bụi. Mà có đất gì đâu! Ăn một, hai xu là đủ rồi. Mùa rét thì sôi nóng,



hãy còn hơi bốc lên như s rong mù, ăn vừa nóng người vừa chắc dạ.

Và có ai ngẫm nghĩ kỹ cái vị hành khô chưng mỡ ở trong bát ngô nếp bung non; hành giòn và thơm phứt, những hạt ngô béo rưới chút nước mỡ trong... Ngô bung (sôi lửa) thì có nhiều hàng ngon, nhưng ngon nhất và đậm vị nhất là ngô bung của một bà già trên Yên-phụ. Cứ mỗi sáng, bà từ ổ xuống phố, theo một con đường đi nhất định, đã ngoài hai mươi năm nay, để các nhà muốn ăn cứ việc sai

Đã có bán :

THƯA TƯ

từ thuyết của KHÁI-HƯNG — Giá 0p 60
Có in riêng độ 10 cuốn giấy tốt — Giá 2p 00

CON CÁ THẦN

của HOÀNG-ĐẠO — Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng Giá 0p 10

lối nghiệp canh nông ở Tuyên-quang, vào các làng dạy cách trồng trọt, bèn tự xưng là quan khám sai trong triều



phái ra, ai muốn làm gì thì đưa tiền để chạy chọt họ. Khám sai thì chưa hẳn đã là khám sai, nhưng phẩm hàm thì chắc chắn là y có: chẳng thế mà tên lại gọi là Hồng Lô. Chỉ còn một điều chưa rõ lắm, là không biết hồng lô tự khanh hay là tự thiếu khanh.

TUÔNG VÂN

CÙNG CÁC BẠN THỂ THAO

Chúng tôi xin nhắc đến các bạn ưa thể thao được biết rằng tại sân vận động hội Septo (đường Duvillier) trong mỗi tuần lễ vẫn có hai buổi tập thể dục không mất tiền, riêng cho các học sinh Việt-Nam:

- 1) Buổi sáng chủ nhật từ 7 giờ đến tám giờ
 - 2) Buổi chiều thứ năm từ 16 giờ 30 đến 17 giờ 30
- Troàng mỗi buổi đó có ba lớp: một lớp nam, một lớp nữ và một lớp trẻ

nhỏ từ 8 tuổi trở lên. Có đủ huấn luyện viên để dạy các lớp ấy.

Vậy những học-sinh các trường công, tư Hanoi, hoặc lân-cận Hanoi đều có thể đến xin đăng tên vào đấy, không phải trả-tiền gì cả. Tập xong sẽ được tắm douche rất sạch sẽ

Đó là một tôn-chỉ đặc-biệt của Hội Thể-Dục Bắc-kỳ muốn cho nền thể-dục nước nhà được phổ-thông và muốn khuyến-thích các thanh-niên chăm tập thể-thao cho thân thể được tráng cường.

Hội Septo lại cáo

Những con số đáng để ý

Các bạn có biết những người thất học nhờ chi-nhánh hội Truyền-Bá Quốc-Ngữ ở Hanoi mà biết đọc, biết viết, đã được bao nhiêu rồi không?

— Hơn 4.000 người! Ấy là mới có non hai năm. Và ta cũng đừng quên những trở-lực lớn mà hội đã gặp.

Hiện khóa này chi-nhánh Hanoi có 10 khu gồm 28 lớp với 1.400 học trò vừa già, trẻ, lớn, bé, đàn ông, đàn bà, do 60 bạn thanh niên tận tâm trông coi, giảng dạy.

Đó là những con số đáng chú ý và làm ta vui lòng.

XEM NGÀY XEM NGHIỆP

Nhất Linh cốc tử vì bán việc đã nhường lại ngôi hàng xem ngày cho tôi. Vậy xin các ông bà nào muốn bực mình thì cứ đến hàng tôi mà nhờ xem ngày tốt xấu.

Kính đạt
Nhị linh cốc tử

18 — Nên tắm gội, đi săn bắn. — Cô Đinh-thị-Xuyến đâm đầu xuống sông Tam-bạc để tự tử và có lẽ nhân thể để tắm gội nữa, một công hai việc. Nhưng đã bị người ta câu lên. Chừng thành dạy xa xôi: nên săn bắn để báo: nên đi cầu... người.

19 — Nên trị bệnh. Không nên: ra đi, động thổ, giồng cây cối. — Quả nhiên ở Tuyên quang các giáo viên và học sinh đều tiêm thuốc phòng bệnh đau màng óc.

Nhưng cũng hôm nay ở Phú Thọ, vợ bác Phạm Văn Tỉnh bỏ bác ra đi để động thổ với tình nhân và ở Nam Định, cô Nguyễn thị Thảo bỏ bố nuôi ra đi để giồng cây cối với bác V..., thầy dạy võ của cô. Ngày hôm ấy đã là một ngày xấu thì dẫu hai cặp kia có động thổ và giồng cây cối, vị tất sau này sẽ có kết quả.

20 — Ngày tứ ly, mọi việc đều không nên. Một ngày ghé gớm. — Quả nhiên ở Qat-nhon bác Trần Tài đi chim vợ bạn là bác Hà Văn Quý đã bị bác này chém cho ba nhát. Nếu bác Tài làm việc ấy sớm hai hôm thì có phải đã trót lọt rồi không, vì hôm 18 Thành dạy: nên săn bắn.

21 — Nên tắm gội. — Vì thế nên sáng hôm nay tập thể dục xong tôi đã tắm gội. Phiền nỗi sáng nào tôi cũng tắm gội, cả những buổi sáng thánh dạy: không nên tắm gội, hay mọi việc đều không nên.

Không nên kiện cáo, cưới xin. — Đó là thánh dạy riêng người Annam. Còn người Tàu thì có thể kiện nhau lắm. Chẳng thế mà Mau Mai Chu, người Tàu, lại đệ đơn kiện Hwang Chu Tsang, cũng người Tàu, đã đánh mình bị thương.

Không nên cưới xin. Thảo nào Nguyễn Văn Thế, quán Hải-dương, cầm dao chém vợ lý dị.

22 — Nên tắm gội. — Thánh lại dạy: nên tắm gội, ước ao hôm nào thánh cũng dạy thế cho.

Không nên mở kho, xuất của, xem bói. — Chừng hai người Nhật đã không xem lịch, nên mới xuất của (xuất xe ô tô)



đến nỗi « của » nhảy chồm lên hệ đám chết người bởi sấm Nguyễn Văn Chất.

23 — Nên tế lễ, dâng bieu đi việc quan hợp bạn, dời chỗ ở, chặn ruồi súc vật. — Quả hôm ấy hai người đã họp bạn. Hai người ấy, một người đàn ông tên là Vũ Hữu Hoan, 31 tuổi quê làng Đại nhân, huyện Gia khánh, tỉnh Ninh-bình và một người đàn bà chừng 30 tuổi không rõ linh danh quê quán nơi mô, đã cùng bị xe lửa từ Thanh-hóa ra Nam-định và từ Nam-định ra Hà-nội nghiền chết vào hồi 9 giờ sáng hôm nay, ở cây số P. K. 114 và P. K. 67. Không rõ hai người có đi việc quan không, nhưng chắc chắn họ đã họp bạn để dời chỗ ở: họ dọn nhà sang thế giới bên kia.

Thánh dạy nên dâng bieu. Quả nhiên mấy thầy cảnh sát đã chọn ngày hôm nay để dâng bieu (lập hồ) ra tòa về việc bác Ngô bán bốn con vịt giá ba đồng hai hào mà các thầy cảnh sát cho là cao quá.

24 — Nên nhón của, lập khoán, buôn bán. Không nên tế lễ, làm nhà bếp, chữa bệnh đau mắt. — Là ngày nên nhón của? Thế sao ông Nguyễn quan Định lại đệ đơn kiện ông lý trưởng làng Kim Mã vì ông lý nhận của ông mười đồng chẻ lá rồi không chịu đóng triện cho ông.

À phải rồi; không những thánh dạy nên nhận của, ngài còn dạy không nên tế lễ - lễ tiền, chẻ lá, cố nhiên -.....

31 — Ngày nguyệt kỵ Mọi việc đều không nên. — Ngày này lại là ngày chủ nhật. Vậy thánh dạy không nên làm việc gì cả, cứ đi chơi là tốt.

Thảo nào, thợ nhà Minh Tân bắt đầu nghỉ việc để đòi chủ tăng tiền công. Nhưng cũng hôm này thấy có mây cụ vẫn làm việc... chết. Hoặc giả đó lại là cách đình công vĩnh viễn...

Nhị linh cốc tử

PHUỜNG

người ra đứng chờ. Bà đội thúng ngô, tay thu vào cái áo bông cánh, và cất lên cái tiếng rao, tựa như không phải tiếng người, nột tiếng rao đặc



biệt và kỳ lạ: « Eéé... éc », « Ecéc »... Đó là cái hiệu riêng, chắc thế

Đối với các bà, các cô đi chợ, có hàng vải, có hàng cau v. v., là những người ưa món quả gì vừa rẻ lại vừa ngon, lại vừa no lâu — các cô khó tính, sành ăn và hay xét nét lắm — đã có món quả của cô hàng cơm năm lạng lơ với hai quang thúng bỏ chùng. Món quả này sạch sẽ và tinh khiết, từ quả cho đến cả quang thúng, cả cô hàng; tóc vấn gọn, áo nâu mới, quần sợi thắm cô hàng trông cũng ngon mắt như quả của cô vậy.

Cơm năm lạng năm giải, to nhỏ có, nằm trên chiếc mẹt phủ tấm vải màn trắng tinh để che ruồi muỗi. Con dao cắt, sáng như nước, và lưỡi đưa ngọt như đường phen. Cơm cắt ra từng khoanh, cô hàng lại cần thận gọt bỏ lớp ngoài: rồi lại cắt ra từng miếng nhỏ, vuông cạnh và giải, để bày trên đĩa. Cô muốn sợi với gì? Với chả mới nhé, hay với dờ lụa mịn màng?

Các cô vừa ăn, nhai nhẹ nhệ và

thong thả, vừa hồi han thắm mặt có hàng: cùng bạn làm ăn cả, một gánh nuôi chồng nuôi con.

Ấu cũng là cái phận chứ hết làm thế nào.

Đối với các bà ăn giờ và thích của lạ miệng, — và độc nữa —, đã có bà hàng tết canh và lòng lợn. Một mâm đầy bát tiết đồ ổi, ngồng ngào sợi dưa trắng, diêm sanh mấy lá húng tươi. Thế mà họ ăn ngon lành, một lúc hai, ba bát. Rồi đánh thêm một đĩa vừa lòng vừa rời, cồ hũ với trứng ròn. Ấu xong quét miệng đứng dậy, bước đi thành chậm chạp.

Sao bằng ra đầu phố ăn một bát phở ba, của anh hàng phở áo cánh trắng, gilet đen, và tóc rẽ mượt? Nồi nước sôi sùng sục, tỏa mùi thơm ra khắp phố. Nếu là gánh phở ngon — cả Hanoi không có đâu làm nhiều —, thì nước dùng trong mà ngọt, bánh rẻo mà không nát, thịt mỡ gầu ròn chứ không giai, tranh, ớt với hành tây đủ cả. Chả còn gì ngon hơn bát phở như thế nữa. Ấu xong bát thứ nhất, lại muốn ăn luôn bát thứ hai. Và anh



hàng phở chả phải gánh nặng đi đâu cả, chỉ việc đỡ một chỗ nhất định, cũng đủ bán một ngày hai gánh như chơi. Và người bán phở tìm dấu hiệu để gọi tên anh cho dễ nhớ: anh phở Trọc, anh phở Bê-rê, anh phở Mũ-dạ, anh phở Cao... và dạn thẳng nhỏ chớ mua hàng khác về « ông » không ăn mà chết đốn.

(còn nữa)
Thạch-Lam

TIN TRONG TUẦN LỄ

Việc Âu-Châu — Anh-Pháp đã họp tối cao Hội nghị chiến tranh lần thứ sáu và tuyên bố quyết không chịu điều đình hòa ước với Đức nếu không có gì bảo đảm chắc chắn cho cuộc hòa bình lâu dài.

Hai nước sắp thi hành bản hiệp ước kinh tế đã ký tháng Février để đòi bên để dâng mua sản vật của nhau và trao đổi sản vật của các xứ thuộc địa.

Chính phủ Pháp không chịu nhận ông Souritz làm đại sứ Nga ở Pháp nữa vì trong một bức điện tia gửi về Moscow, ông Souritz đã mật sát hai chính phủ Anh-Pháp. Ông Souritz đã trở về Nga.

Việc Trung-Nhật — Chính phủ Đông-tinh-Việt đã phát biểu chương trình trong đó khoản nói trọng quyền hạn các cường quốc thân thiện với Tàu và theo chủ nghĩa bài cộng. Tại Thượng Hải và nhiều nơi khác, dân Tàu tổ chức những cuộc biểu tình phản đối chính phủ Nam-kinh.

Các cường quốc Âu-châu ngờ ý chỉ biết có chính phủ Tưởng-giới-Trạch.

Nạn khan giấy nhật trình — Báo giới Pháp yêu cầu Anh giúp giấy nhật trình vì miền ở Paris đương bị nạn khan giấy mà ở Anh thì trữ được rất nhiều.

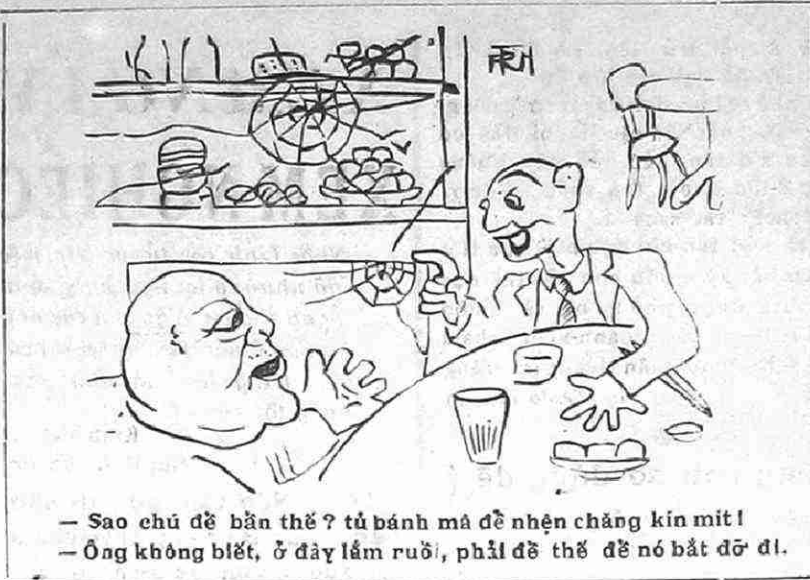
Thế giới vận động ở Phần-lan năm rày bãi đi vì 17 trong số 27 nước được mời đến dự trả lời không thể phải lực sĩ đến Phần vì có chiến tranh.

Thuốc phiện tự lại tăng giá kể từ 1er Avril 1940 như sau đây:

Hộp 5grs trước	1đ.10	nay	1đ.40
— 10grs	— 2đ.20	—	2đ.80
— 20grs	— 4đ.40	—	5đ.60
— 40grs	— 8đ.80	—	11đ.20
— 100grs	— 22đ.00	—	33đ.60

Tại Đông-đàng hiện nay có tới 2, 3 vạn dân Tàu sang lánh nạn. Những dân này đều ở Bình-tướng kéo sang vì được tin máy bay Nhật sắp đến đánh.

Một trận mưa đá rất to trút xuống hai làng Ngọc-Tân và Bình-Ngô thuộc phủ Thiệu-hóa ở Thanh-hóa. Những hòn nước đá to bằng từ quả đi đến nắm tay rơi xuống đầy sân, vườn và ruộng. Nhà ngói bị vỡ bể ngói, còn cây cối thì rụng lá và gãy cành.



— Sao chú để bàn thế? tú bánh mà để nhện chăng kín mít!
— Ông không biết, ở đây lắm ruồi, phải để thế để nó bắt đỡ đi.

LU' O' M LẬT

Bạn có biết rằng?...

Một hạt lúa mì có thể, trong những trường hợp rất tốt, năm đầu sinh ra mười cây lúa, mỗi cây có 80 hạt. Năm thứ hai, ta sẽ gặt được 640.000 hạt và năm thứ ba 512 triệu hạt nặng 20 tấn.

Một danh ca của một nhà hát lớn ở Vienne là Georges Mazaroff mới cách đây vài năm, không ai biết tới lên tuổi. Chẳng cần trau ở miền quê xứ Bulgarie khi một ông chủ nhà hát đi qua đây nghe thấy chàng hát rất lầy lăm vừa lòng.

Một con chó thường loanh quanh mấy vòng trước khi nằm cuộn tròn, đó là vì nó thừa hưởng cái bản lĩnh của tổ tiên nó khi sống ở trong rừng vẫn tha cổ khó lại thành đồng để làm một thú dữ.

NHỮNG sự kỳ quái của luật pháp... Người ta đã tìm thấy trong kho hành lý của nhà ga phía Bắc ở Paris một gói 250 cái bật lửa không có đóng dấu. Thì chính người xếp ga phải đưa ra tòa án tiêu hình, vì bị coi như... kẻ chứa hàng lậu!

Một chạng Tàu khác. Sở xen dăm ở Bourg-Saint-Maurice, quận Savoie (Pháp) là của một tư gia. Một bữa kia chủ nhà đối lại nhà không cho thuê nữa. Và vì nhân viên sở xen dăm phản đối, chủ nhà được tòa án cho phép đuổi họ đi!

(Junior)

Địa dư xưa kia

Về thời cổ, khi vẽ những bản đồ địa dư, người ta không chỉ rõ biên giới của một nước, và chưa thêm nhiều điều chỉ dẫn rất hay ho.

Những đất lạ thì có để những cân linh tinh mà mục đích là để che giấu sự dốt nát của người làm bản đồ.

Thí dụ người ta có thể trông thấy trên một bản đồ vẽ châu Á, cân chưa rõ ràng này ở phía cực-bắc: « Ở đây có sư tử. » Thế mà không bao giờ có sư tử ở Á-châu, nhất nữa ở trên những miền bắc với một thời tiết rét cứng!

Nhiều bản đồ khác có để, một cách rất đúng đắn, chỗ... Thiên-đường trên trái đất.

(Junior)



Ăn uống

(Tiếp theo)

Khi nào ta dọn cơm tày, trước mặt mỗi người ta để một bộ đồ ăn. Về phía đĩa bên phải ta để một cái thìa và một con dao, về phía trái một cái rĩa. Những cái dĩa để dao bao giờ cũng nên có, ngay trong những bữa tiệc to.

CÁC cốc để làm hai hàng. Sát cạnh đĩa, về phía trái, ta để cốc uống rượu trắng, đến cốc uống rượu sâm-banh, rồi đến cốc uống rượu madère; ở hàng thứ nhì ở đằng sau cũng về phía trái, để cốc uống rượu bourgogne, rồi đến cốc uống nước.

PHẦN nhiều người ta dọn đồ ăn trước (polage) trước. Người hầu bàn mang tiếp đồ ăn về phía trái. Nên đưa mời đồ ăn bà ngồi cạnh, bên phải ông chủ nhà trước, rồi đến bà ngồi bên trái, sau đến các bà khác và sau cùng đến bà chủ nhà và các cô con gái bà chủ. Còn về đàn ông, thì người ta đưa tiếp trước người ngồi bên phải bà chủ nhà.

Thế-Hưng
(Còn nữa)

Lầm lẫn có lợi

Một bữa kia, một người làm công nghệ khổ trong một nhà cối xay máy ở Anh, định rời xứ sở sang Úc-châu tìm kế sinh nhai. Bác không có tiền và làm việc ở dưới lầu để qua biển.

Trong khi đi đường, một sự ngạc nhiên đưa đến... Bác nhăm lăm vì lầu bác làm chạy sang Mỹ.

Cũng chẳng sao! Bác định tới Mỹ, với mười quan trong túi là tất cả tài sản của bác.

Người thợ làm nhà cối xay máy bên lòng như thế là phải lầm và sự đi lầm đường không làm rũi cho bác, vì đó chẳng phải ai mà chính là ông Harry Wardman cũ khỏi đã trở nên nhà cối xay máy, với một tài sản sáu triệu dollars!..

(Junior)

Trả ba tháng của chúng tôi!

THÁNG AVRIL, trong một thời kỳ khá lâu ở Âu-châu, là tháng thứ nhất của năm. Đến năm 1563, vua Charles IX định từ đây về sau, năm sẽ bắt đầu từ 1er tháng riêng.

Ở Anh, người ta đợi đến năm 1752 mới theo sự cải cách ấy.

Nhà qui phái Chesterfield yêu cầu chính phủ theo gương nước Pháp. Vì thế dân chúng nhón nhào, rồi nhiều nơi nổi loạn, rồi toàn thể dân chúng nổi xung!

Cả sốy nữa nhà qui phái Chesterfield bị đánh chết; một toan người chặn xe ông lại và gần chết!

— Trả lại ba tháng của chúng tôi!..

Những dân quá thực thà đốt nát tượng người ta đã rút ngân năm đi... Và vì thế đời người cũng bị rút ngắn lại!

(Junior)

Tàu nào dài nhất hoàn cầu?

Ay là một công tác vĩ đại ở trong vịnh San Francisco mà chiều dài là 11 cây số 265 thước.

(A. V.)

Nước nhiều người nhất hoàn cầu

Ay là nước Đan có 500 triệu người, tức là một phần tư dân số của trái đất. Diện tích là 41 triệu cây số vuông và rặng những tỉnh của Trung-hoa quốc (5.070.000 cây số vuông) đã chiếm một phần tư lục địa của Á-châu.

(A. V.)

T. M. dịch

MÁY VẤN THO'

(TẬP MỚI)
của THẾ - LỬ

MỘT CUỐN SÁCH QUÝ IN RẤT ĐẸP DO HỌA SĨ TÔ - NGỌC - VÂN TRÌNH BÀY

Soir de Capri

48, FERBLANTIER - HANOI



Cách đây hăm hai năm

Khi quân Đức bắn thành Paris

Súng « Grosse Bertha » bắn gần
hai trăm trái đạn vào kinh thành

NGƯỜI TA biết rằng trong
cuộc chiến tranh trước —
đáng buồn thay! không
phải là một trận cuối cùng — quân
Đức cố làm nao núng nhân tâm
kinh thành Paris bằng cách dùng
súng tầm xa bắn vào kinh thành.

Nhưng quân địch, không hiểu rõ
tâm tình người Pháp, thấy sự gắng
công của họ không có hiệu quả gì;
ngoài số mấy trái đạn làm chết khá
nhiều người, ta có thể nói rằng ý
định của họ chỉ có một kết quả trái
ngược: cũng như thất vọng, và
không sưng chút nào với những
món tiền lơa của nhà binh họ bỏ ra.

Ấy là hôm 23 mars 1918, vào buổi
sáng, bắt đầu cuộc bắn bắt thành
lành và những phát đầu khiến người
ta tưởng rằng một chiếc máy bay
Đức ném bom xuống kinh thành.

Vì vào khoảng 7 giờ, một phát rồ
mà tiếng chỉ vang đi gần thôi, làm
chuyện động họ Montparnasse.

Cứ mỗi hai mươi phút...

Quân lính giữ vệ phòng thủ Pa-
ris rất ngạc nhiên vì không tìm
thấy trên trời một chiếc máy bay đáng
ngại nào, và những súng cao xạ đã
sắp sửa để bắn lên máy bay, vì thế,
không phải huy động tới. Và khi
ai nấy đang cố khám phá cái bí
mật ấy thì, hai mươi phút sau,
một phát nổ nữa vang lên, khiến
đội phòng không hết đối ngạc nhiên.

Nhưng càng lâu là gì, người ta
nhận ra ngay, vì những mảnh sắt
lược được ở ngoài đường kia mà
mấy nhà chuyên môn rất giỏi đem
nghiên cứu kỹ càng, chính là những
mảnh đạn. Và, mặc dầu tờ bìa của
các ông đệ lên khiến mọi đọc ông
Clémenceau rất nghi hoặc, ông
cũng phải nhận ra là đúng. Paris bị
bắn bởi một khẩu súng mạnh khác
thường và chỗ đặt súng người ta
không biết rõ.

Muốn xây dựng theo Khoa-Học
và Mỹ-Thuật, lại không tốn phí,
các Ngài ở xa gần, hãy đến hay
viết thư hỏi:
KIẾN-TRÚC-SU TỪ-NGHE
Hanoi — 21 bis, Rue Jean Soler
Tél. 1223
Bao giờ các Ngài cũng được vừa ý

Không còn có thể ngờ vực gì nữa,
vì đạn bắn đều đến nỗi, trong những
ngày sau đấy, cứ liên tiếp rơi
xuống kinh thành mỗi hai mươi
phút, và như thế ngày cũng như
đêm.

Một cuộc bắn ít hiệu quả

Máy sao những sự thiệt hại cũng
không quan trọng lắm; đạn đã
mất rất nhiều sức mạnh vì đi xa
và sức tàn phá của nó còn kém xa
những bom của máy bay ném xuống
Paris.

Đành rằng pháo binh Đức đã
thành công ở chỗ đó một cái gì mới
mẽ, với cái đó quân địch hy vọng
đánh vào trí tưởng tượng của dân
Pháp, nhưng kết quả rất xoàng đối với
cái trị giá một cuộc chiến như thế.
Bởi vì về sau người ta hay tin rằng
cây súng vĩ đại kia tên là « Grosse
Bertha » mà mỗi phát đạn bắn ra,
thêm với những phí tổn linh tinh
khác, giá tới mấy chục vạn quan!

Ở cao 45 cây số, trên thượng tầng không-khí

Cây súng ấy, dài độ 35 thước và
nặng trên 200 tấn, lại còn rất chóng
hồng, và sau vài chục phát bắn,
cần phải thay cái lòng không lồ
bằng thép của nó. Như thế khiến
cho ta đoán rằng khi ấy có nhiều
cây súng « Grosse Bertha ».

Mỗi trái đạn nặng chừng một trăm
cân và chứa mười hai cân thuốc
nổ. Ngoài ra phía đầu đạn còn có
một cái đinh để rẽ không khí. Khi
bắn ra, lúc đầu đạn đi nhanh trên
1500 thước mỗi giây, lên cao tới
40 000 hay 45.000 thước, bay trên
thượng tầng không khí như thế
hầu như không gặp một trở lực gì.

Rồi, khi đã lên cao hết sức, đạn
rơi xuống một nơi nào đó trong
kinh thành. Một trái đạn bắn như
thế rơi xuống, một cách rất hú
họa, gần ga phía Đông; một trái
nữa trong vườn Tuilleries; còn
nhiều trái khác nữa ở gần ga Saint-
Lazarre, phố Saint-George và phố
Victoire, mỗi nơi bị trúng hai lần,
và trên nhà thương Maternité, ở
đấy nhiều người vô tội bị thiệt mạng.

(Dimanche Illustré)
(Còn nữa — kỳ sau đăng hết)
T. Miến dịch

NGAY MAY NÓI CHUYỆN

Nguyễn thị Viên, Hanoi. — Một người
thưa kỹ lương tháng dần chục bạc mà được
nhập Pháp tịch thì lương của người ấy có
được tăng lên tới mấy trăm như lương
người Pháp không? Có được hưởng indem-
nité coloniale không? Có được chuyển sang
chức khác không? Vợ con người ấy, nếu
không xin chính phủ thì có phải là đã thuộc
Pháp tịch không?

— Được: vào dân Pháp có thể chuyển
sang ngạch Tây được, nhưng không được
hưởng supplément colonial như người
Pháp dân. Còn vợ con bạn có cũng cần
phải xin nhập Pháp tịch luôn thể mới
có thể coi là dân Pháp được.

2) Tôi còn trẻ tuổi, mà góa chồng, đi ra
thường gặp nhiều bạn trai (sư ngộ). Họ hay
hỏi chuyện chồng con tôi. Vậy có nên nói rõ
không?

— Tại sao không nên? Vì nói rõ cho
người ta biết thì thiệt thời gì cho
mình? Ngại cho mỗi nhân duyên có thể
sẽ chấp nối được mình với người gặp
gỡ chẳng? Ngại như thế không có lý.
Nếu sự góa bụa của mình có thể đảm
bớt sự cần thân của người hỏi chuyện
thì người ấy đã không đáng cho mình coi
là người thân rồi.

Nguyễn Tùng, Tuyên-quang. — Một người
chương bạ đương thì kiêm chức chánh kỹ
hào, xin tình nguyện làm chánh tổng. Có
hợp nghị không?

— Hợp lắm chứ.

M. T, Hanoi. — 1) Lao tâm và lao lực
gắng nào hại hơn?

— Lao tâm, người ta thường hiểu là
sự hao tổn về tâm trí do sự mệt nhọc
tinh thần; lao lực là sự hao tổn sức
khỏe của thân thể. Hai dạng cũng có hại
như nhau nếu sự mệt nhọc của tâm trí
cũng ngang với sự mệt nhọc của thân
thể. Nhưng hai dạng cũng có một kết
quả: ốm người.

2) Nhiều khi xem chớp bóng thấy có
những đầu chiến và tàu bay bị nạn. Như
thế háng quay phim có phải bồi thường cho
những người bị thương và chết không?

— Nếu háng quay phim gây ra tai nạn
cho những lần chiến và tàu bay đó thì
có lẽ phải bồi thường. Nhưng
thiệt tưởng họ chẳng đại gì gây ra như
thế. Những tai nạn ông thấy trên màn
ảnh đều giả vờ hết: ông đừng lo.

Ngô Văn Khương, Văn-giang. — 1) Con gái
16 tuổi đã nên góa chưa? Và khi muốn
góa một người nào thì nên làm thế nào?

— Tôi thì tôi tưởng chưa nên, mất

nhiều thì giờ vô ích lắm. Nghĩ đến bài
học và lý thì có lẽ thiệt thực hơn. Tuy
vậy, nếu ông muốn yêu một người nào
và nếu ông muốn biết khi đó nên làm
thế nào, tôi xin đáp: chọn lấy một người
nào đó để yêu; giữ tình yêu ấy trong
lòng; nghĩ luôn luôn đến người yêu,
và mỗi khi nghĩ đến lại cố học cho giỏi.

2) An con trong ngũ ngay hay làm ngay
có hại gì không?

— An con trong ngũ ngay cũng được,
nếu không ăn no. Và tâm ngay cũng
chẳng sao nếu đừng để quá 20 phút sau
bữa ăn và đừng tắm lâu quá năm phút.

3) Muốn biết người mình yêu có thành
thực góa mình hay không thì nên làm thế
nào để được biết?

— Ông hãy cho tôi biết tuổi ông bao
nhiêu. Nếu ông mới là con trai 16 tuổi
thì để sau này tôi sẽ trả lời.

Tuấn, Hanoi. — Biết một người con gái
và góa thì thiệt rồi tình cờ được quen anh
người ấy, vậy có nên nói với người anh mới
tình thầm kín của mình không? Có nên góa
người con gái nữa không? (Tình đầu tiên
và góa người con gái quá). Vậy phải làm
thế nào?

— Tại sao ông lại phân vân về việc
nói chuyện mỗi tình thầm kín của ông
với anh người con gái ấy? Ông yêu người
con gái có gì đáng trách không? Nếu
không, thì nên nói với người anh lắm.
Và bởi đó là mối tình đầu tiên, ông đã
yêu người con gái quá thì ông cứ việc
mà yêu. Ông muốn biết phải làm thế
nào ư? Phải làm cho mối tình đó đừng
thầm kín nữa. Nhờ người mới lái, và
xin cưới cô ta.

Tôn Sĩ. — Tôi con quan nhưng lại góa
một cô gái thường dân (con nhà từ tử). Vì
không được môn đăng hộ đối nên gia đình
ngăn trở không cho cưới. Trở lực ấy có nên
đánh đổ không? Phải xử trí ra sao?

— Khi ông yêu cô gái thường dân,
ông cũng đã biết rằng về tình yêu, giai
cấp không đáng kể. Vậy tuy là con
quan, ông cũng tự coi ông là con chẳng
quan một tí nào. Chỉ còn sự cản trở
của gia đình ông. Nếu có thể đánh đổ
được thì nên đánh đổ lắm. Có thể
nghĩa là: 1.) Ông đã đến tuổi trưởng
thành và được hưởng loạt thì hành
tại các thành phố (dân luật Nam An
bắt phải có sự bằng lòng của cha mẹ);
2.) Ông có đủ nghị lực và tình yêu để
gây hạnh phúc cho người yêu.

TÂN - Á - CHÂU

Một bộ sử thật vĩ đại bao-la về toàn cõi Á-CHÂU về cuối thời kỳ ÁU-
CHIẾN. Thừa cơ hội các nước ÁU-CHÂU đương bị vết thương quá
nặng vì nạn chiến-tranh, các dân tộc Á-CHÂU liền đua nhau đứng
vùng cả dậy, cách mệnh hết các chế độ cũ-hủ dựng thành một cõi
TÂN - Á - CHÂU.

Có bán khắp các đại-lý báo Đông - Tây
Giá mỗi số Op04 — Một năm 3p.80 — Sáu tháng 2p.00.

Tòa soạn: NAM-KY THU-QUAN
17 Boulevard Francis-Garner - HANOI
Téléphone: 882

CÔNG HIỆU VANG ĐỒN
Thuốc đau màng óc gia-truyền
Thượng - Đức

NHỮNG NƠI CÓ BÁN
 THUỐC NGƯỜI :

Hanoi : 15 Mission (gần nhà thờ lớn)
 Haiphong : 37 Paul Doumer
 Hadong : 25 Nguyễn-hữn-Đỗ và 34
 Davillier.

Phuho : 14 Rue de la Gare
 Hoa-Binh : Lâm-khê, rue Phuong-Lâm

Vì có bệnh đau màng óc, nay người ta mới thực tin thuốc Anam cũng có phương hay hơn thuốc khác, vì nếu mắc bệnh đau màng óc mà muốn khỏi chết, thì chỉ dùng thuốc **Đau màng óc gia truyền THƯỢNG-ĐỨC** là khỏi ngay. Thuốc này đã cứu được hàng vạn người, trước khi dùng không còn lo ngại gì là thứ thuốc không công hiệu. Những người bị căn bệnh này là bị đau màng óc dùng thuốc này chỉ 15 phút khỏi hẳn. Thuốc bán mỗi phong 0p.30, một hộp bốn phong 1p.00. Thuốc gói 0p.16 một lọ. (Tại phòng thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** ở 15 Mission Hanoi và 37 Paul Doumer Haiphong có biểu không thuốc người cho các người qua lại muốn dùng ngay). Ở các tỉnh ai đang đại lý bán thuốc đau màng óc cũng có thuốc gói để biếu cho khách hàng. Ai muốn dùng xin viết thư về ngay và để cho : **THƯỢNG-ĐỨC** 15 Mission Hanoi.

VÀI MÔN THUỐC HAY KHÁC

BỘ-PHÔI : Dùng chữa các bệnh ho lâu năm, và để phòng bệnh lao cốt công hiệu. Giá 1p.00 một hộp.

TUẦN-BỒ HUYẾT-HẢI : Chữa các cơ các bà máu xấu, kinh không đều, hành kinh đau bụng, người xanh xao gầy còm, ra khí hư, chỉ uống một hộp thấy đỡ. Mỗi hộp 1p.50, nếu muốn dùng thử một hộp xin tính giá đặc biệt 1p.00.

KINH-TIẾN TỤY-TIÊN : Chữa thận hư, liệt-dương, tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh. Mỗi hộp 1p.00.

LIÊU HOA HOÀN : Dùng chữa bệnh lậu, 0p.50 một lọ. Nhẹ 2 lọ nặng 4 lọ, chữa kéo dài không khỏi sẽ được hoàn lại tiền, giá từ 8p.00 đến 30p.00.

THƯỢNG - ĐỨC

15 phố nhà Chung (Mission) - Hanoi

ĐẠI - LÝ :

HÀ-ĐÔNG : 25 Nguyễn-hữn-Đỗ, và 24 Davillier (trước cửa chợ) **PHÚ-THO** : 14 rue de la Gare, **HỒA-BÌNH** : Hiệu Lâm Khê phố Phuong Lâm, **HAIPHONG** : Vác-Tàu 37 avenue Paul Doumer, **BẮC-NINH** : Việch-Sinh 161 Rue Tiên-an, **HẢI-DƯƠNG** : Quang-Huy 25 Máchai Foch, **NHA-TRANG** : Nguyễn-Thích-Tuyên Tailleur, **THÀNH-HOÀI** : Thái-Lai 72 Grand rue, **HUẾ** : Thanh-Niên 43 Rue A-Cq.1. **TOL-RANE** : C.3-chợ-Thị A. di Mascé



HAI người đã ra đến cửa tam quan. Cương đứng lại, dựa mình vào gốc đại, nhìn ngôi chùa yên lặng trong cảnh chiều và nói :

— Tôi nghiệm ra rằng các nhà tu hành, theo tôn giáo nào cũng vậy, đều có một vẻ mặt riêng. Nhà sư ta vừa gặp, tôi thấy hao hao giống nhiều vị cố đạo quen tôi ; họ đều có một khuôn mặt khác khổ, không sao lẫn được.

— Tôi không dám chắc. Đời các nhà sư bình tĩnh, phẳng lặng như ao tù thì họ còn đau đớn gì mà nét mặt khác khổ được. Theo ý tôi...

Cương ngắt lời bạn. Chàng nói bằng một giọng trầm, như chứa chất một tin tưởng rất chắc chắn :

— Anh lầm.

Cương ngừng một giây, nhìn ánh mặt trời yên ớt chiếu ngang vào gác chuông, thủng thỉnh nhắc lại :

— Anh lầm. Anh có quan sát mặt biển cả bao giờ không ? Những buổi chiều sắp có giông bão, mặt biển yên lặng lạ lùng. Nhưng chính lúc ấy, những làn sóng ngầm rất bạo liệt đương chuyển động cả đáy biển. Đời nhà sư cũng vậy, anh ạ, chỉ phẳng lặng ở bên ngoài.

Thái cười mai mỉa :

— Và cả ở bên trong nữa !

Cương không trả lời, mắt lơ đãng nhìn vào quãng không. Sự tịch mịch chung quanh tăng lên dần với bóng chiều. Thái nhìn bạn :

— Anh nghĩ gì mà thờ thẩn cả người ra thế ?

— Tôi nghĩ đến một câu chuyện xảy ra cách đây đã lâu, và vai chủ động là một nhà sư sống một đời phẳng lặng như anh vừa nói. Đến mãi bây giờ, tôi vẫn không quên được. Câu chuyện người khác cho là rất tầm thường, nhưng tôi thấy hàm một ý nghĩa rất sâu xa.

Anh biết chùa N... ở vùng Bắc đây chứ ? Nhưng có lẽ anh không biết : anh có hay vãng cảnh chùa chiền đâu ! Một ngôi chùa heo lánh, vắng vẻ gặp trăm cảnh chùa này. Chùa làm trên sườn đồi, trong đám thông gió, mặt nhìn xuống một con sông nhỏ.

SẮC

TRUYỆN NGẮN

Chung quanh là đồng ruộng chạy mãi đến tận chân trời. Mênh mông êm tĩnh, anh ạ. Chiều chiều, lúc mặt trời lặn, nghe chuông chùa thong thả rơi trong tiếng một, đến anh cũng phải cảm thấy tâm hồn tiêu tan vào sự buồn nản vô cùng của hư không. Mỗi tiếng ngân vang đi rất xa, lắng tai như nghe thấy sự rung chuyển của không-khí trong êm lặng. Tôi chưa thấy một ngôi chùa nào tĩnh mịch hơn ; dấu linh hồn đương sức động mạnh đến đâu, ở đây cũng phải trở lại bình tĩnh với sự bình tĩnh vô cùng của cảnh chùa.

Chụ trì chùa N... là một vị sư ông ngoại ba mươi tuổi, ít nói ít cười, vẻ mặt lạnh lùng, và một chú tiểu ngây thơ, mộc mạc. Sư ông không biết ở đâu đến, nhưng thật là một vị sư cần mẫn, lúc nào cũng tụng kinh, niệm phật. Ở vùng ấy, ai cũng mến phục, có lẽ kính nể sư ông nữa ; thấy sư ông bao giờ cũng trịnh trọng, nghiêm trang người ta thì thăm bảo nhau rằng sư ông là một vị chân tu đã đến cõi nát-bàn ngay trong đời hiện tại.

Cuộc đời của sư ông êm ả quá, ngày này sang ngày khác trong sự tĩnh mịch phẳng lặng. Mặt ao tù, như anh bảo. Nhưng thật ra là mặt biển khi lặng sóng.

Một mùa xuân kia, môn môn như ma cô gái dạy thì Hai cây đào trồng cạnh công chùa và mấy cụm mào đơn thi nhau nở hoa ; mai hoa cam, hoa bưởi ở ngoài vườn gió đưa vào chùa pha trộn với mùi hương trầm ; những chòm lộc non xanh rờn chung quanh chùa ; tất cả sắc và hương của cỏ cây gặp tiết mới nở dần ra, dăm ấm, say sưa như men rượu.

Thiện nam tín nữ riu rập đến chùa lễ bái và vãng cảnh. Trong mưa phùn, những màu quần áo rực rỡ làm tươi hẳn cảnh chùa vốn lạnh lẽo quanh hiu, khiến cho ta có cái cảm tưởng là cả đến ngôi chùa cũng sống lại với mùa xuân.

Trong những ngày vui vẻ ấy, để thường chỉ có sư ông là vẫn thân nhiên lãnh đạm, không cười nói, tâm trí bận theo đuổi một giấc mộng xa xôi huyền bí. Đời của sư ông về bên ngoài, vẫn bình tĩnh một cách dị thường. Ai có tình ý lắm mới nhận thấy sư ông gầy đi, mắt sâu hơn, má hóp thêm. Người ta bảo đó là vì sư ông thức khuya nhiều quá, và kể chuyện cười nhau rằng có đêm, những đêm hương thơm của hoa cỏ nồng nàn



KHÔNG

của HOÀNG-ĐẠO

quá, trông làng đã đồ chênh tư rồi mà vẫn còn nghe thấy tiếng mõ đều đều vọng ra ngoài đồng vắng.

Một ngày về cuối xuân, trời mưa bụi, không khí ẩm và nóng như báo trước những ngày hè sắp tới; một ngày người ta thấy chân tay rời rã, máu đọng lại trong các mạch. Khách thập phương đến lễ đông, nên sư ông bận trên chùa từ sớm, hương trầm nghi ngút xông lên suốt cả buổi.

Mãi đến quá Ngọ, sư ông mới xuống nghỉ dưới gian nhà tổ Sư ông ngồi yên, hai tay mỗi một đặt lên cặp đùi gầy, mắt mở to nhưng không trông thấy gì hết.

Bỗng chú tiểu ở ngoài chạy vào, vừa thở vừa nói:

— Bạch cụ... con thấy rõ ràng họ ôm nhau. Hai người, vàng, hai người đến vắng cảnh chùa ban nãy ạ... Họ đem nhau đến sau tháp, bầm cái tháp lớn ạ...

— Thật thế à? Gọi ông lý mau!

Sư ông đứng phát dậy, mắt sang quắc, mặt tái đi và chân tay run bật lên.

Ở ngoài, mưa đã tạnh. Một mảnh trời xanh lộ ra sau những đám mây xám. Một ngọn gió êm, lời là đưa lại hương thơm nhẹ của hoa cỏ. Nhưng sư ông không còn vẻ thần nhiên lúc thường; trong khi đợi lý dịch, sư ông cuống lên như một con thú dữ, đi đi lại lại trong phòng một cách nặng nề hấp tấp.

Vừa thoáng thấy lý trưởng, sư ông chạy xô ra:

— Mồ phật! nhờ chư ông bắt dùm. Thật họ làm dơ bần cả nhà chùa.

Sư ông hỏi chú tiểu dẫn đường đi ngay để bắt cặp dâm phu dâm phụ. Những nét bình thần trên mặt sư ông, ai cũng trông thấy rõ đã rời loạn vì lòng phẫn nộ:

— Bắt lấy chúng nó!

Nhưng tiếng động đã đánh thức cặp nhân tình đương mê mải say sưa. Thấy bóng người, họ vội vàng lẫn trốn. Người đàn ông nhanh chân chạy thoát, chỉ còn lại người đàn bà bị bắt dẫn đến trước mặt nhà sư.

Sư ông dăm dăm nhìn người đàn bà từ đầu đến chân như nhìn kẻ thù. Đôi mắt sắc của sư ông sáng lên và theo rồi từng cử chỉ của cô ả, dừng lại một giây trên đôi vai tròn trĩnh để hở trong chiếc áo chửa cài hết khuy, rồi nhìn thẳng vào khuôn mặt trát đầy phấn và cặp môi đỏ

chót. Nét mặt sư ông tỏ ra vẻ giận dữ và khinh bỉ đến cực độ.

Cô ả ăn mặc lờ lợt như một gái giang hồ, vẻ mặt lo lắng, hai tay chắp lại van xin, mắt nhón nhác nhìn sư ông và mọi người như năn nỉ.

— Xin cho dẫn lên huyện!

Tiếng nói rít, dây oán hận của sư ông khiến ai nấy rất mình. Lý trưởng lưỡng lự một giây:

— Trời chiều mất rồi, bạch cụ. Có dẫn lên huyện cũng không kịp. Hay là... cụ cho giam tạm ở chùa cho đến mai.

— Không thể được ạ.

Nhà sư nhất định từ chối và nhờ vậy cô ả kia được tha, sau một hồi si mắng. Sư ông nhìn cô ả sửa lại vành khăn, xoắn lại quần áo rồi lui thủi bước ra khỏi tam quan cùng với những tiếng cười chế riễu của lũ trẻ con trong làng không biết chạy đến xem từ bao giờ.

Đêm hôm ấy, sư ông thức khuya lắm. Tiếng mõ cứ đều đều đổ rồn vào yên lặng. Và hôm sau, người ta ngỡ ngàng kháo nhau rằng sư ông đã bỏ chùa ra đi, không biết là đi đâu. Người thì bảo sư ông hóa điên, người suy nghĩ hơn, bảo sư ông không muốn tu ở một ngôi chùa đã ố ỉ, trốn đi tìm một ngôi khác, tinh mịch hơn.

Sư thật không ai ngờ đến cả. Sư ông đã cởi trã ao nhà chùa, trở về với đời nghiệp chương.

Cương ngừng lại, châm thuốc hút một hơi dài rồi thông thả thở ra. Làn khói quện lấy hai người. Thông thả, ở trong chùa, ngân nga tiếng chuông thu không, như điểm cuộc đời yên lặng trong cảnh tịch mịch hư vô.

Thái yên lặng nhìn bạn. Cương đưa mắt nhìn theo khói thuốc bay, chậm rãi nói:

— Đấy anh xem. Cuộc đời phẳng lặng của sư ông chùa N... là hầu hết cuộc đời của các nhà tu hành. Phẳng lặng ngoài mặt, nhưng bên trong rối loạn vô cùng. Thật là một bãi chiến trường. Bãi chiến trường của tin người và dục vọng. Đè nén dục vọng không phải dễ dàng; trái lại, nhà tu hành mỗi lúc mỗi đau khổ lắm mới giữ được mình. Cuộc chiến đấu càng lâu càng tăng vẻ mãnh liệt; phần nhiều thì ngọn lửa lòng cháy một ngày một bốc, cho đến lúc làn gió nhẹ bên ngoài thổi qua cũng đủ làm bùng to lên.

Những ngày xuân ấm là những ngày đau khổ nhất cho các nhà tu hành; chung quanh họ, từ bông hoa ngọn cỏ cho đến muông thú, thầy đều say mê trong thanh sắc, trong dục vọng; riêng các nhà sư phải sống theo một điều riêng, điều của hư vô, của cõi chết. Nhưng nhắm mắt lại, chắc họ còn cảm thấy gió xuân mơn trớn như chiếc hôn nhẹ, và lúc gõ mõ tụng kinh, nhiều bình ảnh kêu gọi chắc đương là lời trước mắt.

Tôi nghĩ mà thương sư ông chùa N... ngày rằm tháng giêng. Những dáng điệu vô tình lời là của các cô gái đi chẩy hội, màu áo và bình sắc, mùi phấn và nước hoa lẫn vào hương trầm của nhà chùa, ngấm ấy thừa sức cảm động một người, mà bao giờ cũng yếu đuối. Anh đừng tưởng sư ông phẫn nộ nhìn cô gái giang hồ là vì lòng tôn trọng luân lý; sư ông lúc đó đương chống giữ với sự cảm dỗ bên ngoài, và vì thế sinh ra thù oán đến căm hơn nguồn rễ của dục vọng: người đàn bà. Lúc sư ông nhìn một cách ghê tởm và khinh bỉ thân thể cô gái giang hồ, tôi chắc là lúc thân thể sư ông rung động vì dục vọng bị đè nén, và sư ông đã ghê tởm và khinh bỉ chính người sư ông mà không biết. Ngọn lửa nhóm trong lòng sư ông đã cháy lâu rồi, không thể dập tắt được. Đôi vai tròn và trắng của cô ả chỉ là một giọt dầu đổ thêm vào đám lửa đương ngùn ngụt...

Ngừng một giây, Cương buông từng tiếng một, như vừa nói vừa nghĩ:

— Sư ông bỏ chùa là phải.

Chung quanh hai người, trời đã bắt đầu tối sầm. Thái nghe tiếng bạn nặng nề rơi vào quặng không, như hàm súc một sự cảm động rất mạnh nhưng ngấm ngầm.

Chàng đột ngột hỏi:

— Sao anh biết rõ tâm lý nhà sư ấy đến thế?

Cương không trả lời. Chàng mỉm cười, đôi mắt nhìn vào trong đêm như nhìn về một ký vãng mù mịt. Thái ngạc nhiên nhia, và bỗng nhận rõ mặt Cương nổi bật lên trong tối, mắt xâu, má hóp, vẻ khắc khổ như mặt kẻ tu hành.

H. ĐẠO.



"Croyez - moi ce nouvel aliment pour la peau SUPPRIME LES RIDES"



Sen effet sur ma peau fut presque magique. En deux ou trois semaines, je parus 10 ans plus jeune. L'aliment Tolalon Rose - à ce que m'a dit un Spécialiste - contient du Biocel, surprenante découverte du Dr. Stejskal, Professeur à l'Université de Vienne. Le Biocel est tiré de la peau de jeunes animaux soigneusement sélectionnés - c'est un extrait précieux, tout semblable aux riches éléments d'une peau bien trempée et saine. Appliquez la Crème Tolalon - Biocel - Aliment pour la Peau, chaque soir avant de vous coucher. Elle nourrit et rejoint la peau pendant le sommeil. Le matin, mettez de la Crème Tolalon, Aliment pour la Peau, Coueur Bien Trempé (non grasse), pour rendre la peau fraîche, chère et douce comme le cuir. D'heureux résultats sont garantis avec les Crèmes Tolalon. Aliments pour la Peau, s'il n'arrive est remboursé.

Agents: F. MARONA, ROCHAT & Co 45, Bd. Gambetta - Hanoi

LUTHART
DƯƠNG THIỆU TUOC
57
RUE DU CHANVRE
HANOI
 GUITARE/
 BANJO/
 VIOLON/
 MANDOLINE/
 ACCÉ/OIRE/ DE
LUTHERIE

Mua tem cũ
 Cầu mua tem Pháp và
 Đông - đương hạng to:
 Từ 1p. đến 40p. một trăm.
 Hỏi: M. N. K. HOÀN
 Village Yên-Phụ - Prés Hanoi

ĐI RA THÔI

TRUYỆN VUI của KHÁI-HUNG

AN còm xong họ ra sân ngồi uống cà phê. Trời tối, có thể nói như mực được. Một bà khách nhìn ra cổng hỏi bà chủ:

— Ở đây có sẵn cái số ấy không nhĩ?

Bà chủ bình như đương theo đuổi cùng một ý nghĩ, cén hiểu ngay và trả lời:

— Thưa chị, ở đây sẵn trộm lắm, đêm nào chúng nó cũng mò vào sân...

Ông chủ cười ngất lời vợ:

— Ồ! tôi có cách đuổi trộm tài tình lắm.

Ai nấy lắng tai chờ nghe. Và một bà sốt ruột hỏi dồn:

— Cách gì? Cách gì thế anh? Anh làm thế nào?

Ông chủ chậm rãi nói:

— Tôi để sẵn cái đàn ở đầu giường, hề nghe thấy động rặng, tôi lại với lấy gậy và tiếng như để bảo anh trộm: «*tớ vẫn thức đây, mà!*» Thế là anh ta hiểu và sẽ để mình được ngủ yên.

Khách cất tiếng cười, có người vì thấy cách đuổi trộm hơi ngộ nghĩnh, nhưng cũng có người vì khoa xã giao cười để câu chuyện của chủ nhân đỡ nhạt.

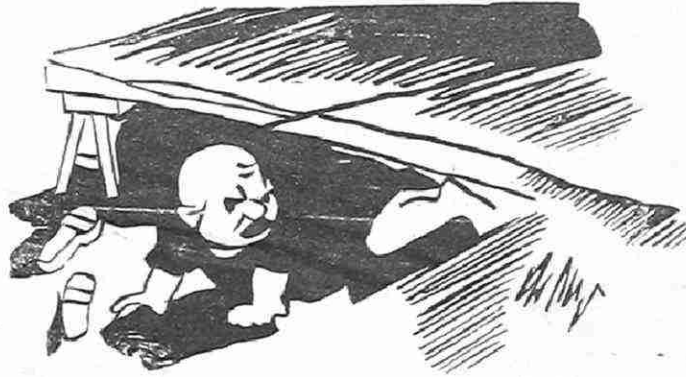
Một ông không cười, ngồi như suy nghĩ, rồi chờ ai nấy im lặng ông ta nói:

— Kể cách đuổi trộm của anh cũng khá đấy. Nhưng chưa thấm vào đâu với cách của tôi.

«*Dao ấy, nhà tôi mất trộm luôn xoành xoạch. Mất cũng chả đáng là bao, lần thì vài cái quần áo cũ ngấm trong chậu để mai giặt sớm, lần thì vài cái bát đĩa rách mà người nhà tôi lười biếng quăng bèn vại nước và chưa kịp rửa. Có lần không lấy được gì, anh trộm này cả*

một màu ống máng, hay bẻ một đoạn ống chỉ bọc giầy điện thoại. Lần cuối cùng anh ta chặt ống dẫn nước nhưng quên không khóa compteur thành thử nước vọt mạnh vào mặt, làm anh ta sợ hãi bỏ chạy. May lúc bấy giờ đã gần sáng nên số nước bị thiệt hại cho tôi cũng chẳng đáng là bao.

«*Tôi bực mình lắm. Vẫn biết anh trộm kia là một anh trộm dỏm, bạ cái gì cũng lấy chẳng nề hà vật nhỏ mọn, nhưng anh ta coi nhà tôi như nơi không người, mặc sức hành động thì tôi chịu sao nổi. Vợ tôi giục tôi đi trình cảnh. Tôi không nghe theo. Không phải tôi ngờ vực sự mẫn cán, sự tài giỏi của sở cảnh sát, tôi chỉ thấy việc đó là một việc làm phiền cho tôi. Trình cảnh, rồi hôm sau xem báo sẽ thấy đàng tên mình với các đồ mất trộm đáng giá tất cả độ hai ba đồng bạc chẳng hạn. Còn gì khôi hài bằng! Và — không phải tôi đạo đức rơm đầu nhĩ! — và tôi thấy cái cách dùng oai quyền với*



mấy anh trộm dỏm nó thế nào ấy. Tôi gằn, phải không? Nhưng tôi gằn thật thì còn biết làm thế nào?...»

Mọi người phá lên cười. Họ đều thấy câu chuyện hay hay, ngộ ngộ. Và họ đưa nhau hỏi:

— Thế rồi sao? Anh làm thế nào?

— Tôi rình

— Anh rình bắt trộm?

— Phải. Tôi giận lắm, tôi cáu quá rồi. Nhất tôi lại không bằng lòng cái cách làm việc của anh trộm một tí nào. Sao có người ngu ngốc đến thế? Định lấy trộm một khúc ống chỉ đáng giá vài hào bạc để làm phí đến đám thuốc khố nước của người ta. Nước lại vừa lãng giá! Anh ta chẳng chịu suy trước nghĩ suy gì. Vì thế tôi nhất định cho anh ta một bài học.

«*Tôi rình. Tôi rình luôn hai hôm. Và chẳng lâu la gì, ngay đêm hôm thứ hai, vào khoảng bốn giờ sáng tôi tóm được...*»

Bà chủ nhà vui mừng vội hỏi:

— Anh bắt được?

—*Lúc ấy tôi thoáng nghe có tiếng động ở cổng. Tôi chỗi dậy, rón rén đứng cửa sổ trên gác ghé nhìn xuống. Đích thị cu cậu rồi. Hai cậu. Một cậu quần áo trắng bốp và chững chạc lắm, định dặc đi bách bộ trên dia hè; còn cậu quần áo nâu thì tò mò nhìn qua cổng vào vườn rồi mới đặt chân lên chần song sắt, trèo.*

«*Cái cổng nhà tôi cũng không cao, nhưng ở phía trên có leo cây gỏi, hoa tím khiến anh trộm phải khó khăn mới lách được cái đầu cho nó lọt vào phía trong cổng.*

«*Vợ tôi cũng thức dậy và toan kêu. Tôi thì thầm:*

«*— Hãy thông thả!*» Tôi để anh trộm trèo hẳn vào phía trong vườn đã rồi mới cén tòn, rất ôn tồn gọi:

— Anh trộm ơi!

Anh trộm sợ hãi ngửng lên. Tôi suýt bật cười, vì tôi cứ chờ câu trả lời của anh ta: «*ông hỏi gì ạ?*» Nhưng anh ta lặng thinh. Tôi nói luôn: «*Anh trộm ơi, nhà tôi chả có gì đâu, anh ra thôi, để khi khác...*» Tôi cũng không hiểu tại sao tôi lại nói câu ấy, vì quả tôi không có ý muốn khôi hài với ông khách vào chơi một cách quá tự do. Nhưng anh trộm thì có lẽ anh ta hiểu. Hoặc giả anh ta muốn chiều ý tôi Anh ta lại trèo ra, và cũng thông thả, nhẹ nhàng như lúc trèo vào, nhất cũng khó khăn lách cái đầu trọc từ phía trong

ra phía ngoài, rồi từ từ bước xuống đường.

«*Tôi cổ trang nghiêm nhưng nhà tôi thì không sao giữ được lâu nữa, thét lên cười. Tôi quay lại bảo như có ý trách:*

«*— Sao mình lại cười anh ấy thế?*

«*Trong khi đó hai anh trộm, một anh quần áo trắng, một anh quần áo nâu, thủng thỉnh bước bước một trên hè như đi chơi mát, không thêm lưu ý đến chúng tôi đương đứng nhio theo.»*

Cử tọa cười lên một loạt. Một người nói:

— Tưởng anh tóm được cơ chứ!

Người kể chuyện mỉm cười đáp:

— Thế thì anh xoành. Tôi tóm được anh trộm rồi đấy, tóm được linh hồn anh ta, như thế còn chắc chắn bằng mấy mươi tóm được thân thể anh ta.

— Anh lấy gì làm bằng có?

— Bằng có đã hiển nhiên: Trong gần năm nay không một đêm nào trộm trèo vào nhà tôi.

Khái Hưng



— Có phải ông vừa vớt cháu?
— Vâng, chính tôi.
— Thế thì tốt quá! Phải ông và họ c



Của H A

Nhờ ông bảo giùm

Bé theo mẹ' cô qua nhà thương Bảo-hộ, cô này rề vào. Bé cũng theo vào, nhưng bị người gác giữ lại:

— *Cô đi đâu, có giấy phép không?*

— *Tôi vào thăm người nhà thôi ông,*

giấy phép em tôi vừa vào nó cầm.

— *(vôc nhiên) Có lúc này ấy à?*

— *Phải.*

— *Câu nói dối rồi! có ấy làm nữ*

khán-hộ trong này, tôi còn lạ gì, mà

có ấy làm gì có anh em nào!

— *Vậy có ấy có chồng chưa? ông*

bảo giùm.

Hãy gửi quần áo để lại.

HÁT đi rạo mát ở đường Cđ-ngư.

Chợt thấy một người chực nhử xuống

hồ tự tử. Hát vội vàng chạy đến giữ

người kia:

— *Bác định tự tử?*

— *Vâng, tôi bị tình-phạ, liều thân*

chết cho rảnh, xin ông bỏ tôi ra cho

tôi được tiên thoát.

Người kia nói rít lời lại chực dẫm

đầu xuống hồ.

HÁT cương quyết: — Này, đi đâu

n.à vội, hãy để quần áo lại, tôi...trắng

hộ cho.

Còn gì!

GIÀM-KHẢO — Anh qua một cái

rừng gặp một con hổ trong bụi

nhảy ra chực vồ anh. Tay anh không

có khi giới, anh làm thế nào để thoát

chết?

THI-SINH (suy nghĩ hung đến hơn

một phút mà chưa trả lời được).

— *Thôi anh về chỗ, zéro. Anh nghĩ*

lâu như thế thì hổ vồ anh mất rồi,

còn gì?

Còn chờ.

A đứng đọc một cái biển bên sông:

*«*Ái vớ! được một cái sắc chết đuối**

sẽ được hậu thưởng.»



BINH

— Sao lại báo hôm nay có bà, của tôi trên báo?

— Có, nhưng bị kiểm duyệt bỏ từ đầu đến cuối, oán quá!

Vì sao ta cần phải

LUYỆN TẬP THÂN THỂ

NGAY ở bậc sơ học, cậu bé chín, mười tuổi hằng ngày vẫn nhai đi nhai lại mãi câu: « Vận động có ích; ta nên luyện tập thể thao ». Trong đời một thầy giáo, có lẽ đến hàng nghìn lần nhắc đến câu đó, và tất cả các ngài nữa, ai cũng đều hiểu rằng vận động có ích. Nhưng trong một trăm người, đến quá nửa thật thì không hiểu rõ vì những lẽ gì ta lại phải năng luyện tập thân thể?

Cái lẽ giản dị nhất là loài người, dù thông minh tới giới độ nào, cũng không bao giờ quên rằng chỉ là một trong trăm ngàn loài động vật khác. Các ngài hãy thử tưởng tượng xem, nếu bây giờ con cá không bơi nữa, con chim không bay nữa, và những con ngựa, bò, dê, chó không bao giờ chạy, nhảy nữa, suốt ngày chỉ ăn thật no rồi lại nằm một chỗ, thì các ngài sẽ thấy gì? Chẳng cần phải nhờ đến khoa học giải nghĩa, chỉ lấy thông minh mà xét đoán ta cũng có thể hiểu rằng nếu cứ ăn rồi lại nằm một chỗ, dần dần cá sẽ cạn vảy, chim sẽ bé cánh, thú sẽ yếu chân và không còn đủ sức để có thể lội, bay, chạy nhảy được nữa.

Loài người cũng vậy, phải ở dưới cá luật chung đó. Nếu sống một

cuộc đời sống chân nằm bừa rầu của những kẻ sống vờ.

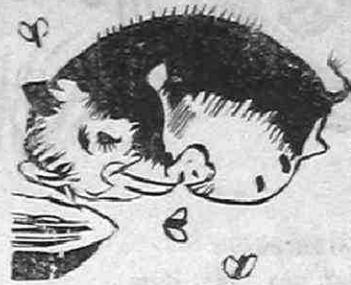
Đợi đến lúc máu mào mào, các ngài đó mới sáng mắt ra và hiểu rằng, bắp thịt không những chỉ cần cho loài người để mang những đồ nặng, đi đứng chạy nhảy cho dễ dàng, làm việc bằng tay chân; mà bắp thịt lại còn là rất cần để giúp cho các mạch máu trong người được lưu thông, phổi thở được mạnh mẽ, sự tiêu hóa được dễ và cuối cùng để giữ cho tất cả các cơ thể trong người ở vào đúng chỗ không bị sai lệch đi.

Nói tóm lại, đối với người ta cũng như đối với các loài động vật khác, bắp thịt là một trong các bộ phận cần thiết nhất, biểu hiện của sự sống và của sức khỏe. Và cũng như tất cả các loài muôn thú, muỗi có hoặc giữ gìn những bắp thịt quý hóa đó, loài người cần phải vận động, leo trèo, vật lộn mới được. Tại chính thể lực tạo vật sinh ra loài người cũng bắt buộc loài người phải luôn luôn chạy, nhảy, leo trèo, tìm kiếm và có nhiều khi phải dùng hết sức mà chiến đấu nữa, mới có cái ăn để mà sống.

Song lẽ xã hội càng tiến hóa bao nhiêu, loài người càng được nhàn rỗi bấy nhiêu, và nhất là ngày nay, sự vào mình tiến bộ đã đưa người ta đến một cuộc đời hoàn toàn biếng nhác. Ở bên Âu, Mỹ, máy móc đã đỡ cho người ta tất cả những công việc làm bằng chân tay: quét nhà đã có máy điện hút bụi rác, rửa bát đã có máy nước rửa, trèo lên cao đã có thang rұл; và hiện nay có lẽ nhiều nơi, đi chơi phố cũng đã có bờ hề lăn (trottoir roulant) rồi; ấy là chưa nói đến mọi công nghệ và việc to đều làm bằng máy cả.

Ở xứ ta, sự tiến hóa chưa đến được cực điểm như vậy, song làn sóng vào mình tràn đến đã làm cho nhiều hạng người trong nước ta

cũng tập tành học làm sang theo như người Âu, Mỹ đã đành máy móc ở xứ mình chẳng được phát đạt gì, song ta lại được cái nghèo của đời kéo lại. Chắc không có một đười ươi nào mà nhàn công lại rảnh như nước ta; mà nước ta cũng có được ba, bốn đầy tớ; bất cứ một « quan phán » nào cũng có thể tận được một con « ngựa người » để động



ra cửa là « một bước xe » cho « nó xướng cái đời », và khi đã là bà phán, bà tham hay bà ký nữa, thì các bà đó nhất định không thêm bao giờ quét nhà, lau đồ đạc, rửa bát, giặt quần áo lấy nữa. Không những vậy, ở thời đại bây giờ có rất nhiều nghề bắt buộc người ta chỉ phải làm việc bằng óc mà thôi, còn ngoài ra không phải khổ nhọc gì đến thân thể cả. Thì các ngài thử xem những người làm việc ở bàn giấy, những người dạy học, những người buôn bán hoặc những người kinh doanh các công việc v. v. mỗi ngày đi lại dầm chọc bước và mớ đến những công việc hết sức nhẹ như viết, vẽ, đo, đứng lên, ngồi xuống, ngoài ra còn có làm cái gì phải cử động đến bắp thịt khắp thân thể nữa?

Đứng trước tình thế đó và muốn tránh cho loài người vận mệnh những ảnh hưởng khỏe bại của cuộc đời yên ổn quá, nên người ta đã nghĩ ra những cách vận động riêng có tên gọi là Thể-thao (sport), Thể-dục (Education physique) và luyện tập thân thể (culture physique) mà tôi sẽ nói tới trong những kỳ báo sau.

NGUYỄN HỢP VỸ
Giáo sư chuyên môn luyện tập thân thể



MỜI

Thì vira lúc ấy có tiếng kêu: —
— Cứu tôi với! Cứu tôi với!
Và A thấy ở dưới sông một người nước cuốn đương cố sức bơi vào bờ, miệng kêu âm-ỹ.
A làm bầm: — Ta chờ cho chim chim hắt những xuống vớt cũng vira

Hãy còn may.
Một anh hà-tiền có việc phải sang sông bên. Đi nửa đường gặp mưa, anh ta tự nhủ thầm: — May mà mình biết trước, lại để cái áo mới ở nhà.

Àm ơn
— Ông làm ơn đưa tôi về bốp.
ĐÔI KÉP: — Anh có tội gì đâu mà dẫn về bốp
— Tôi muốn ngồi nhà pha.
— ...?

Vì ngoài này làm dầm dãi tất mệt rồi không đủ ăn, trong ấy, cơm nước ngày hai bữa thật là ung-dung.

Không tỉnh được.
THẦY GIÁO — Nếu mỗi giờ anh học thuộc ba bài học, thì từ 7 giờ tối đến 12 giờ đêm anh thuộc được bao nhiêu bài?
TRÒ-TY: — Thưa thầy con không tỉnh được ạ!
THẦY GIÁO: Sao vậy?
TRÒ-TY: Thưa thầy vì con ngủ từ 9 giờ tối rồi.

Nước nặng
THẦY GIÁO — Một lít nước là và một lít rượu, đằng nào nặng hơn?
HỌC TRÒ: — Thưa thầy lít nước là nặng hơn ạ!
THẦY GIÁO ???
HỌC TRÒ: — Thưa thầy lít rượu bao giờ cũng không được đầy bằng lít nước; là ả!



cuộc đời an-nhàn, rồi rồi quá, suốt ngày chỉ ăn no ngủ kỹ, không vận động tập luyện gì thì tay chân sẽ càng ngày càng quắt queo, bé nhỏ lại, các bắp thịt sẽ yếu đuối dần dần và cuối cùng sẽ mất hẳn đi để nhường chỗ cho những tảng mỡ nát nhèo chèn tất cả các bộ phận trong người.

Nhiều người cứ yên trí tưởng rằng, muốn sống khỏe mạnh chỉ cần có một bộ xương cho cứng, một bộ máy tiêu hóa thật tốt, một đời phôi để thở và một quả tim để phân phát máu mà thôi; còn ngoài ra những bắp thịt chỉ là cái biểu hiện của những cơ ở vai thịt bắp và chỉ cần thiết đối với những hạng lao-động », « chúng nó » cần phải làm lụng bằng tay chân.

Cái ý tưởng sai lầm này đã mang lại cho các ngài đó những phần thưởng rất đáng giá là bệnh tật, sự yếu đuối hệ nhất, cái thân phục phịch nặng nề của con « lợn ý » và

Các bạn
chớ ngại đắt rẽ
năm ba xu...

Hãy mua **BRILLANTINE CÉ CÉ**
Mà chải xẽ được vừa ý
Bà nó có các tính chất:
Đặc biệt sâu đậy:
Chải không rụng tóc
Không nhờn
Không sinh gầu
Mùi thơm rất lịch sự

Chú bán
khắp các cửa hàng tạp hóa lớn trong ba kỳ



TRUYỆN DÀI của NHẬT-LINH

(Tiếp theo)

HỢP bật lên cười :

— Cô này hay. Hôm đưa đám cậu mà cô không nhớ à. Để bường ăn phải cháo lú cá hay sao mà không ai nhớ cả.

Thu vội nói :

— Đi đưa đám thì em nhớ, nhưng em chỉ nhớ vắn vện có thể thôi. Còn từ đấy trở đi thì em không nhớ gì cả, em nhớ làm gì

Nói xong Thu hồi hận đã chót nói thêm câu sau rõ nghĩa quá mà lại vô lý nữa vì ai có hỏi gì đâu Nàng nhìn Trương Trương cũng nhìn nàng một lúc lâu. Bà Bát đứng trong nhà nói ra :

— Không vào còn đứng cả ngoài ấy làm gì nữa ?

Trương nói đùa với bà Bát :

— Chúng con đương giờ bàn một việc rất quan trọng.

Chàng nói với Hợp :

— À, tôi nhớ ra rồi. Phải. Hôm ấy cô Thu bận đi tìm người cai phu mà người cai theo ý anh thì vào hàng làm mấy tộp rượu lấy sức. Phải, tôi nhớ ra rồi.

Trương đưa mắt nhìn Thu như muốn bảo :

— Đây, cô xem. Tôi nhớ rõ lắm. Có đúng giận với.

Hợp định nhắc đến đám ma để nói cho Trương biết là ông cậu mình mắc bệnh đau đớn, khổ sở đã hơn mười năm nay ; cái chết là một sự thoát nạn cho ông ta và cho cả họ. Chàng không ngờ câu chuyện cứ quanh quẩn ở chỗ nhớ quên hôm đưa đám, không quan hệ gì. Chàng ngờ ngác nhìn Trương không hiểu vì cớ gì Trương lại bận tâm về việc nhớ lại hôm đưa đám quá đến thế ; chàng quên thì quên, có làm sao đâu. Hợp tự trách :

— Tại mình hời. Mình nhớ, mình cứ yên trí là ai cũng nhớ. Lỗi tại mình.

Chàng theo Thu bước vào nhà, không kịp nói chuyện với Trương về bệnh của ông cậu chàng. Trương đưa mắt nhìn quanh. Thu đã vào phòng bên, cởi áo lên mặc một cái áo nhiều tầng.

Nàng kéo các ngăn kéo tủ lục lọi ; Trương đã biết đấy là nhà Thu mà chàng vẫn lấy làm lạ thấy Thu có cử chỉ của một người quen thuộc. Chàng vui thích đưa mắt nhìn theo Thu đi lại xem xét các đồ đạc bày trong nhà.

Hợp nói :

— Chúng ta ở luôn đây rồi đi ngủ thôi. Anh Trương mai hãy xem nhà, bây giờ tối xem gì rồi.

Trương đáp :

— Cũng được.

Chàng mỉm cười ; chàng có cần gì xem nhà lắm đâu.

Thu nói :

— Em cũng chẳng cần về bên nhà nữa. Ngộ me em mắng thì đã có đi đấy.

Bà Bát nói :

— Cô cứ đi nghỉ, mới về mệt ai bắt làm. Với lại cũng chẳng ai mong cô về để giúp đỡ. Cô thì chẳng được tích sự gì.

Thu cười :

— Con chẳng được tích sự gì cả à ? Thích nhỉ... Chàng được ngủ yên.

Hợp với Trương nằm ngủ ở nhà ngoài còn Mỹ, Thu và bà Bát nằm ở buồng trong. Trương đoán lẽ giường Thu sát ngay bức vách gỗ liền ở đầu sập. Mới vào giường, Trương đã nằm yên không nói, làm như đi mệt cần ngủ ngay.

Ở buồng bên, bà Bát và Thu thì thầm nói truyện.

Trương vừa nghĩ vợ vẫn vẫn vắng tai nghe. Ở ngoài vườn tiếng ếch nhái ran lên từng loạt, thỉnh thoảng có tiếng chẫu chuộc nghe lôm bôm như tiếng chân rút mạnh của một người lội trong bùn.

Trương lại quay lại cái ý tưởng thế nào cũng phải chết mà việc đi về ấp của Thu làm chàng quên. Mới từ sáng đến giờ đã bao nhiêu việc rộn rập tới. Trương nhớ đến mấy bông hoa cầm chướng và hàm răng của Chuyền nhe ra khi Chuyền xem ngực chàng. Trương cảm thấy mình ghét Chuyền lạ lùng. Nghĩ loanh quanh mãi không có mạch lạc gì, Trương nhắm mắt lại cố ngủ.

Ở buồng bên, tiếng Thu nói :
— Đi a, con về luôn, nhưng là thật đã đến hơn một năm con mới ngủ đêm ở ấp.

Trương ho khẽ một tiếng. Chàng thấy Thu ngừng lại rồi một lúc sau nàng nói như thổ lộ



bên tai chàng :

— Âm quá nhỉ.

Trương nhận thấy cả tiếng kéo chân và tiếng cựa mình của Thu trên lát giường. Chàng ngủ đi lúc nào không biết.

Lúc chàng thức giấc thì trời còn tối ; ngọn đèn để đầu tủ đã tắt. Ở bên kia vườn có ánh đèn sáng và tiếng người nói. Trương đoán lúc đó vào quãng bốn giờ sáng và người ta dậy mổ lợn mổ bò. Hợp nằm xoay về phía trong, hơi thở đều đều ; ở buồng bên yên không có một tiếng động. Tiếng ếch nhái vẫn đều đều kêu ran ở ngoài, nhưng Trương nghe thấy xa hơn tiếng kêu lúc ban tối.

Trương thấy một nỗi buồn thấm vào hồn, lạnh lẽo. Chàng sức nghĩ ra điều gì, khẽ động vào vai Hợp ; Hợp vẫn ngủ say không biết. Trương trông khuấy tay, ngừng đầu lên ; có ánh đèn ở buồng bên kia chiếu qua khe bức vách gỗ. Trương tìm chỗ hở có nhiều ánh sáng nhất, ghé mắt nhìn sang. Mới đầu chàng chỉ thấy ánh sáng loe ra thành vòng tròn ; chàng chớp mắt và một lúc lâu nhìn quen, chàng thấy một mảng trắng của tấm chăn hiện ra. Trương ngừng đầu nhìn chằm chằm sang một bên, nhưng mặt Thu bị khuất sau một chiếc gối. Chàng nhìn qua xuống phía dưới : trên nền vải trắng một bàn tay của Thu hiện ra trước ; mắt chàng mấy ngón tay thon dể se ra và khẽ lên xuống theo điệu thờ. Trương yếu lạng nhìn như vậy lâu lắm. Sao lúc đó chàng thấy chàng khổ sở thế ; chàng cũng không hiểu tại sao ; chàng mang máng thấy đời người đẹp vẻ cũng, trong sự sống có bao nhiêu cái đẹp mà chỉ riêng mình chàng bị bắt hời. Đối với đời, chàng như người chỉ được ngắm có cái bàn tay.

Trương nằm xuống, thấy bụi ngụi như sắp khóc. Chàng cố thì giữ được, nhưng chàng lại muốn khóc nên cố nuốt nỗi buồn để

nước mắt ràn rụa. Một giọng nước mắt chảy qua thái dương xuống bên tay. Chẳng nhìn về phía có ánh sáng lọt qua, gọi thắm :

— Em Thu, em Thu...

Đến lúc đó, Trương mới nhất quyết viết thư cho Thu. Chẳng không thấy lương tựa như mọi lần nữa mặc dầu chưa có chứng cứ gì rõ rệt là Thu cũng yêu chàng. Trương nhất quyết chỉ vì chàng thấy náo nức muốn biết : rồi sẽ ra sao. Chẳng thấy việc sắp tới đây hay hay và chẳng nghĩ nếu phải chết tức khắc thì chàng chỉ tiếc rằng không kịp xem việc ấy xảy ra như thế nào. Trương ở vào tình trạng một người không cần gì nữa, chỉ mong xảy đến cho mình một việc, bất cứ việc gì, miễn là khác thường để cho mình quên được sự sống.

CHƯƠNG V

Trương đương ngồi uống nước chè với Hợp thấy Thu ở ngoài vườn đi vào. Chàng đoán là Thu dậy sớm lắm để sang bên nhà làm gúp. Thu ngừng lại nghiêng người, tay tựa vào cột, hỏi Hợp :

— Các anh xơi gì để em bảo nó làm.

Thu đưa mắt nhìn Trương và Trương thấy hai con mắt nàng nhìn mình như muốn thăm hỏi điều gì. Chàng giật mình :

— Hay có lẽ Thu nghe thấy mình khóc lúc ban đêm.

Chàng cúi mặt, mặc cho Hợp định liệu việc áo sàng. Lúc Thu sắp quay đi, Trương ngừng lên và cố lấy giọng tự nhiên, bạo dạn nói với Thu :

— Có làm ơn bảo cho tôi xin

một tờ giấy.

Thu nói :

— Có đây, để em đi lấy cho.

Nàng đi về phía tủ lấy ra một tập giấy đưa cho Trương :

— Đây, anh tha hồ viết.

Trương mỉm cười nói :

— Không, tôi dùng để viết thư.

Tôi cần độ một tờ thôi, nhiều lắm là hai.

Chàng nói tiếp thêm :

— Hôm qua đi bất tỉnh linh quá. Giờ phải viết thư về báo cho chủ nhà biết.

Ào rùng. Trương cầm giấy và một quyển sách bìa cứng ra vườn viết. Khi đi ngang qua cửa sổ buồng trong, chàng chợt bắt gặp Thu đương ngồi ghế ở giường thay áo.

Trương đi vòng một cái giếng xây ra ngồi trên cái ghế đá đặt cạnh gốc khế. Ở chỗ ấy khuất, không ai nhìn thấy chàng. Trương rút bút chì định viết, bỗng ngừng lại :

— Mình rồi quá. Viết một cái thư về cho chủ nhà mà phải tìm chỗ kín. Có phải rõ là mình gian không. Về nhà ngồi ngay ở giữa buồng khách viết, ban không ai nghi.

Chàng đứng dậy đi trở về nhà. Khi qua khung cửa sổ chàng chú ý nhìn nhưng không có Thu ngồi đấy nữa, chỉ có chiếc áo cánh nàng vừa thay vắt ở đầu giường. Trương đứng lại nhìn chiếc áo cánh một lúc, dằng tư lự rồi lại đi thẳng.

Ngồi một lúc, Trương đã viết được

gần hai trang. Chàng lật giấy đọc lại từ đầu. Đọc lại những đoạn nói bịa ra và nói quá thêm, Trương hơi ngỡ ngàng nhưng chẳng tự nhủ ngay :

— Bịa hay không bịa thì cần gì. Đầu cần nhất là mình có yêu Thu không? Nếu mình chân thật yêu thì bịa gì đi nữa mình cũng vẫn chân thật.

Chàng xóa thật kỹ câu : « anh vừa khóc vừa viết câu này » vì chẳng thấy vô lý : ngồi ở giữa nhà khóc thế nào được ; có khóc là khóc tới bôm qua nhưng đó là chuyện khác. Trương sợ nhất những câu có thể để cho Thu tưởng lầm rằng chàng giả dối.

Chàng cúi viết nốt. Thu trở về, đi ngang qua mặt chàng rồi vào phòng bên. Trương vội mãi viết không ngừng lên. Một lát sau, Thu lại ra. Nàng hỏi Trương :

— Anh viết nhiều thế, Mau lên, còn ăn cơm chứ.

Trương giật mình nhìn vào bàn tay Thu ; chàng vừa sợ nghĩ tới chiếc áo cánh. Thu không hiểu sao Trương lại nhìn chăm chú vào tay mình. Nàng thấy gương và rờn rợn sợ : nhìn hai con mắt Trương nàng lại xao xuyến cảm thấy một nỗi đau khổ không duyên cớ, như hòm gặp trên xe điện. Trương

giơ bức thư lên cho Thu nhìn. Nếu chàng yên lặng không nói gì chắc Thu sẽ hiểu ; chàng lại sợ Thu hiểu nên vội nói luôn :

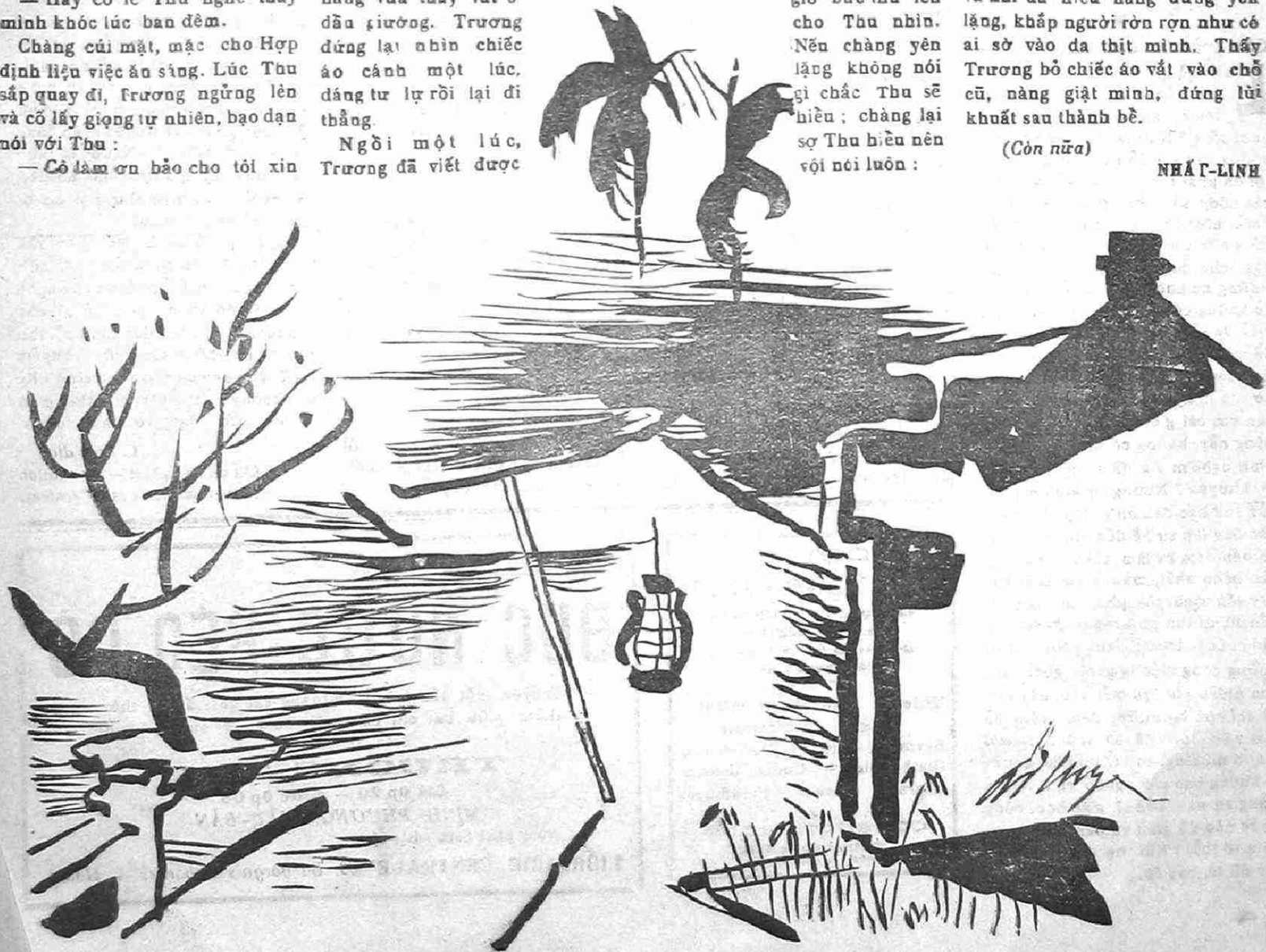
— Không có bút mực tôi phải viết bút chì, không được lễ phép lắm đối với... bà chủ nhà.

Trương nhìn theo Thu. Khi nàng đã đi khuất sau cái thành bê xây, Trương gấp vội bức thư bỏ vào túi. Chàng nhìn cửa buồng bên, lưỡng lự một lúc rồi đi vào buồng. Chàng đến gần bên giường. Nhìn qua khung cửa sổ ra ngoài không thấy bóng ai, Trương với chiếc áo cánh của Thu rồi úp mặt vào chiếc áo mà chàng âu yếm vô nát trong hai bàn tay. Lụa áo Trương thấy mềm như da người và một mùi thơm hơi cay — không giống hẳn mùi thơm của nước hoa — xông lên ngậy ngậy — Trương cảm thấy mình khô sơ vô cùng ; chàng lấy làm lạ sao mình lại đau khổ đến thế, đau khổ như một người sắp chết ; cảm tưởng lúc ấy giống hệt cảm tưởng đến qua khi chàng nhìn trộm bàn tay của Thu trên tấm chăn.

Cũng lúc ấy Thu đã đi gần đến nhà khách, bỗng quay trở lại. Nàng mang máng thấy có vẻ gì bất thường trong cử chỉ của Trương vừa rồi. Như cái máy, nàng quay trở lại, nàng cũng không biết tại sao và quay lại để làm gì. Đi khỏi cái bê xây, Thu đứng lại vì thoáng thấy Trương trong buồng. Nàng chăm chú nhìn và khi đã hiểu nàng đứng yên lặng, khắp người rờn rợn như có ai sờ vào da thịt mình. Thấy Trương bỏ chiếc áo vắt vào chỗ cũ, nàng giật mình, đứng lùi khuất sau thành bê.

(Còn nữa)

NHẤT-LINH



SÔNG BẰNG NGỒI BÚT

Trong lúc bên ta, các nhà văn và nhà báo đương sống một cách khó khăn bằng ngòi bút, chúng tôi tưởng ích lợi trích dịch đăng dưới đây những câu trả lời mà Ủy ban các người lấy tin văn (Comité des Courriers'és littéraires) đã nhận được trong cuộc điều tra về cách sống của các nhà văn.

Ủy ban muốn đem đến cho các bạn đồng nghiệp ở các tỉnh nhỏ, tù hãm trong các công sở hay nhà buôn, những lời khuyên của các bậc đàn anh đã thành công, và Ủy ban đã hỏi những câu như thế này:

Ngài đã làm thế nào để giữ được giá trị trong đời sống hằng ngày trước khi văn chương đủ nuôi sống?

Ngài đã làm thế nào để thoát ly ra ngoài được tất cả cái gì không phải là văn chương hay tại sao ngài không thoát ly được?

Đối với một người trẻ tuổi nghèo tưởng mình có tài để theo đuổi nghề văn, và không biết làm thế nào để xuất đầu, Ngài muốn khuyên như thế nào?

Câu trả lời của Aljabert —

LÀM thế nào tôi đã giữ được giá trị của đời sống vật chất trước khi văn chương đã nuôi sống? Nhưng mà văn chương không bao giờ đủ nuôi sống cả. Và tôi đã phải làm việc, « tù hãm trong các công sở », hay trong các ngục khác, như những bạn đồng nghiệp trẻ kia ở các tỉnh, và tôi không ai ngại cho họ bởi vì họ trẻ tuổi. Những kẻ khốn khổ nhất là những kẻ không có việc làm. Ngoài công việc để sống, cũng còn đủ thì giờ để mơ mộng và viết lách, nhất là ở các tỉnh nhỏ... Và để đọc sách, hơn là nhảy vào làng báo hay làng văn với cái gổt đồ sộ mà bọn trẻ nóng nảy, không có học và không kinh nghiệm kia đã mang theo. Một lời khuyên? Nhưng sự kinh nghiệm của các bậc đàn anh liệu có được các ông tập sự kẻ đến không? Tôi có nên đem ra làm thí dụ cái đời bấp bênh nhất, mà sau khi xuất bản 10 cuốn sách, tôi phải từ năm 25 đến 40, đi tha phương ở Á-châu và Phi-châu, trước khi tìm được những công việc bị gạnh ghét, mà bao nhiêu khi lực mất vào đấy hết, và chỉ còn lại những đêm trắng để làm việc lúc đã 60 tuổi... Người thanh niên nghèo ở 20 tuổi, người ta không bao giờ nghèo cả... Người trạng sư nào, bác sĩ, giáo học, công chức nào đã giàu và danh vọng tự năm 20 tuổi? Khi họ được thế, là lúc đã 40, hay 50...

... Nên thôi đi hơn, nếu chúng ta không có đủ tư cách để làm vài giờ công việc thường, để đủ sống hàng ngày. Và đó là văn chương gì, cái văn chương của những kẻ no đủ, không cần nghĩ đến cuộc sống không phải cố sức, không phải đau khổ?...
Lời khuyên cho bọn trẻ? Ấy là khuyên họ cứ giữ lấy tuổi trẻ, trong lúc đương đầu tất cả những nỗi khó khăn của một nghề có nhiều trở lực nhất, bằng sự cố sức làm việc, xa những tòa báo, những giải thưởng, những bè đảng, nếu họ có một quê hương, một việc làm, và cái ý chí chỉ muốn thành công nhờ về các tác phẩm của mình.

A. Arnoux —

... Đối với tôi, hình như không thể nào sống vì văn chương không được, ít ra trước một tuổi nào đó. Tôi lại nghĩ rằng tốt hơn là đụng chạm với những người khác, và liên lạc với xã hội bởi một giấy gì chắc chắn, để khỏi độc có một phương địa chỉ thực hay nhà văn... Tôi bao giờ cũng nhất định tìm kiếm, theo một nguyên tắc, một kế mưu sinh ngoài nghề văn. Đối với một thanh niên thấy mình có tài để tranh danh, tôi khuyên nên có một nghề, và nếu có thể được, một nghề khác hẳn nghề văn, để khỏi có trả chôn, có lẩn lẩn trong trí tưởng. Một nghề bằng tay hơn, và tôi thường lấy làm tiếc rằng đã không tập; có nhiều nghề lắm, trong sạch và đáng chú ý, một người có thể kiếm đủ sống, và có đủ thời giờ để trau dồi tri thức. Làm thợ xếp chữ còn hơn là làm người đọc sách trong một nhà xuất bản, kể về tất cả các phương diện...

Mme Aurel —

... Tôi đã làm thế nào và vẫn cứ làm để giữ được giá trị trong đời sống trước khi văn chương đủ

nói? là chịu thiếu những cái gì không phải là tối cần, và không thay đổi gì cách sống ấy cả, không thay một chút gì, nhất là khi có một dịp may; và đem cho hết cả tiền tôi kiếm được... Tôi đã có cái lệ này trước mắt tôi: viết để cho người ta ăn, ừ, nếu cần đến. Viết để ăn? không bao giờ! Và tôi có thể nói rằng không bao giờ người ta đã trông thấy tôi làm gì để được nổi tiếng, và cũng không bao giờ người ta sẽ thấy tôi làm.

Lời khuyên của tôi? — Cứ tiếp đi! Làm bất cứ việc gì anh có thể làm được. Chả có công việc gì bạc bẽo tất cả. Có lần tôi đã ham làm phóng sự ở các chợ, hồi chiến tranh. Lấy tài liệu ngay cuộc đời là một nghề sẵn có. Mác nhất. Do đó tôi rất kính trọng các nhà viết báo khi họ biết trông, chọn lựa và biên chép, và tưởng trong nghề ấy cũng có thể tự trau dồi được như bất cứ ở đâu, miễn là phải đọc những danh sĩ, dấu đọc trên ô tô hàng...

Henri Béraud —

Trước khi làm cái nghề « giải thưởng Goncour », tôi đã làm ít nhiều nghề. Đây theo thứ tự: thợ vẽ trong hãng dệt lụa, thư ký cho thầy kiện, cho hãng Bảo hiểm, thư ký tòa soạn, lính pháo thủ, phê bình gia về Nghệ-thuật, đại lý rượu, bán đồ cổ, chuyên môn xem tranh cổ, phê bình kịch, viết báo, bán than, phóng viên...

Lời tôi khuyên các nhà văn trẻ tuổi, là khuyên phải sống rất mạnh mẽ, phải lao lộn với mọi người, phải nhia ngấm một cách ham mê, phải nghe ngóng, phải đọc, phải viết, phải sống 20 giờ một ngày, trong lúc còn đủ sức; tôi vẫn xa lánh những cái xu thời héo hắt và những bông hoa ốm yếu; tôi nói rất giản dị cho biết rằng, ở nghệ thuật, cái gì không « người » và không linh động là vô giá trị. Nhưng ai hiểu như thế, những ai mà cái khó khăn nhất của nghề văn: tập ở ra tự nhiên, không làm cho chán nản, những người ấy không sợ gì tương lai cả.

Paul Brulat —

Cuộc điều tra của Ủy ban chỉ hỏi đến những nhà văn đã thành danh; Tôi không phải ở trong số ấy, và

cũng không lấy thế làm thỏa gh, vì sự nổi tiếng thường không có liên lạc gì với giá trị của tác phẩm. Nhiều người chỉ nổi tiếng sau khi chết.

Và đây lời khuyên độc nhất tôi tưởng có thể khuyên những bạn sắp bước vào làng văn: nếu các ông có khuyển hướng thật thì cứ làm việc, viết tác phẩm, để vào đấy hết sự thiết tha, hết cả lương tâm, hết cả thành thực. Còn sự công bằng trong nghề văn, nếu có, nên đợi nó xa xa một chút về sau.

Michel Corday —

... Chính vì những cái khó khăn trong cuộc tranh đấu càng tăng lên, tôi càng khuyên nhà văn trẻ nên làm một nghề phụ, một nghề chờ đợi. Một nghề không có liên lạc gì với văn chương cũng không hề gì. Trái lại, đó là một luật sinh lý, rằng công việc này giá trị công việc trái lại. Và tuổi trẻ có thể gán h vác nổi được hai việc làm.

Henri Duvernois —

Tôi sống bằng nghề viết báo, bây giờ và trước kia, và tôi cứ theo đuổi mãi, vì chắc rằng nghề báo là một hình trạng hoạt động và mới mẻ của nghệ thuật văn chương. Cái khẩu hiệu đẹp để nhất cho một nhà văn tôi tưởng là câu này: Không bị bắt buộc Cái đối với tôi ghê sợ nhất, là cái tiền-thuyết bắt buộc, cái kịch bắt buộc, không phải viết ra trong cái vui trong sạch, nhưng với cái ý ngấm được danh giá hay lợi lộc, để rất một phần thưởng hay một món tiền. Tôi đứng vững ra nhất khi nghe lời than này của một bạn trẻ: « Giờ tôi bắt buộc phải viết truyện ngắn đăng các báo để sống! » Người ta khó mà tưởng tượng được cảnh một nhà văn ngồi ở bàn viết như một người lính bị cô - về gọt khoai!

Vậy: biết rõ mình. Một nhà văn trẻ có thể đi làm công sở nào đó, còn đêm và ngày nghỉ thì dành cho nghệ thuật. Sự đó không quan hệ gì cho đến lúc 30 tuổi. Rồi đến lúc phải thu gộp tất cả những gắng sức, và ngẫm nghĩ câu này của Marc Aurele: « Kẻ nào không biết giá trị của thời gian là không xứng đáng với danh-vang ».

T. L. lược dịch

(L'Ami du Lettré — Association des Courriers'és littéraires)

DOCTEUR NG. - MANH - THAN
CLINIQUE ET MATERNITÉ
CABINET MÉDICAL
19-51 Avenue de Grand Condé
Téléphone : 230

Médecine générale et infantile
Dermato - vénéréologie
Rayons X — Rayons U.-V et I.-R
Diathermie — Ondes Courtes
Courants Galvano - Faradiques

CONSULTATIONS
Matin : 9h. à 11h.
Soir : 7h. à 9h.

ĐÃ CÓ BÁN :

ĐỤC NƯỚC BÉO CỎ

Truyện một tấn trò ghen-tướng rất gay-gắt và thâm-thâm giữa hai chị em ruột cùng lấy một chồng

Tiêu-thuyết của

TRƯƠNG TUU
GIÁ 0p.20 — cover 0p.08
MINH-PHƯƠNG XUẤT-BẢN

Tổng phát hành: Bắc-kỳ

LIBRAIRIE CENTRALE 60, Bd. Bonnis Desbordes — Hanoi

CUỘC DU LỊCH THĂM
CỔ LOA, ĐỀN GIÓNG,
CHÙA LÝ V. V...

XIN GỌI ngay đó là một cuộc đi chơi thể thao và hiếu cổ. Một đoàn hơn hai trăm người trai trẻ, bỗng sinh ra tấm lòng yêu mến đời xưa, họp nhau lại một buổi sáng nhàn hạ. Sáng chủ nhật cuối tháng vừa rồi. Vì đi bằng xe đạp, nên ai nấy đều sẵn lòng — và bắt buộc — có một cái xe đạp. Những người không có xe đạp đành phải theo sau. Nhưng người theo sau là số ít: chỉ có ông bác sĩ Trần Văn Lai (người đầu tiên, đứng lên tổ chức cuộc du lịch), ông Trần Văn Giáp (người sành sự lịch và di tích cổ) và một hay hai ông của đồng cục: thể thao. Mấy ông đó ngồi ô-tô. Ngoài ra không ai chịu dùng chân để chạy theo hết.

Chỗ khởi hành là đầu cầu Doumer. Người ta đếm ước chừng được hơn ba trăm cái xe đạp cùng với người cưỡi hay dắt chúng nó. Nếu gọi đó là những « con ngựa sắt », thì phải nói chúng nó hí bằng đủ các tiếng kính-coong. Sự hoạt động ồn ào vì tiếng chuông xe, tiếng người cười, nói, gọi nhau... Đủ các hạng xe: từ xe « cuộc » mới mẽ nhẹ nhàng, đến những xe nhọc mệt già nua. Gần đủ các khổ người: to, nặng, cao, gầy, lùn; nhưng bề ngoài, chưa ai có vẻ già đến năm mươi tuổi.

Sự ăn mặc cũng khác nhau như thế. Áo mặc rét, áo mặc nực, quần dài, quần cộc, màu sẫm, màu nhạt, thứ trắng, thứ xanh... Mùa và tiết trời bị họ nhìn và hiểu mỗi người một khác.

Đến giờ lên đường. Xe ô-tô của đồng cục bắt đầu mở máy thì xe đạp cũng bắt đầu tiến lên. Qua cầu. Qua Ga Lâm. Đoàn du lịch chơi bằng bằng đi như nước chảy. Người nào cũng thấy mình là một nhà vô địch, không thì ít ra cũng có thể khinh được những người có xe đạp mà ở nhà Thành Lang luôn luôn quắc mắt nhìn thẳng đường trước. Cả đến Lê Ta cũng vậy. (Lê Ta mơ tưởng đến một giải Hà-Nội Hải-Phong khứ và hồi).

Sự hăng hái công-cộng làm quên đường dài. Cầu Lương bỗng hiện

ĐI THĂM ĐỒI XƯA BẰNG XE ĐẠP

PHÓNG SỰ của LÊ TA và THANH LANG

ngay ở trước mắt. Mọi người hăm hăm đạp tới và đứng nghẹn lại. Cầu bị cấm vì đến giờ ô-tô-ray sắp qua. Sự hăng hái và sự nóng nảy của cả bọn dồn cả lại một nơi. Nổi bực đọc biểu tình ở nét mặt và điều bộ một vài người cau có đi đi lại lại trước cái đảo chắn.

Qua cầu Lương. Một thời đường nhựa của văn minh. Rồi rẽ vào một đường đất đỏ là — ấy là nói vì đỏ — một con run lớn đã dầy dựa rồi nằm im. Nghĩa là đường đi rất .. ngóng ngoào.

Con đường ấy lại có những chỗ lồi lõm, để làm khó dễ cho những bánh xe hoa bon, và có những cái hố tèn tèn là hố trâu, để cho chân người ta thụt xuống. Vài ba cái công có một khe hở, không đến nỗi rộng lắm, cũng may. Bờ đường còn nhiều chỗ thoải thoải và chực xuống một cách quyền rũ và đáng yêu. Nhưng lại cũng may, không ai nhận sự mời mọc của chúng để mà đâm cả xe lẫn người xuống ruộng.

Bởi thế, không mấy chốc, đoàn người trên xe đã bình yên đến Loa thành.

Đến nơi, những người nhọc ngời thở. Còn những người không nhọc — như mấy ông trên ô-tô chẳng hạn — thì không thở: mấy ông nói đến sự tích Cổ loa.

Ông bầu Lai mới các bạn du lịch vào trong sân, rồi xin nói trước. Ông Giáp nói sau.

Chúng tôi ngồi bện thớ ở một nơi. Lê Ta thở cả ra đằng tai. Tuy vậy tai chúng tôi vẫn làm trọn cái phận sự tự nhiên của nó. Vì thế nghe được những câu sau này:

ÔNG LAI:— Thưa các bạn... danh thắng... trí dục... thể dục... dục dục...

ÔNG GIÁP:— Thưa các bạn... dục dục... thể dục... trí dục... vân vân...

Những loại võ tay nổ rạn lên. Lê Ta cười như Thanh Lang võ tay dữ hơn cả. Rồi từ đó, một bên ta

nghe những câu khôi hài của thiếu giả bình phẩm, một bên tai nghe tiếng giả, chúng tôi đứng đây theo cuộc « nói chuyện » Đại khái nó thế này.

Ông Lai nói rõ về sự ích lợi của thể dục, thể thao... Ông Giáp, với nổi lời, nói đến sự ích lợi khác của cuộc đi chơi: tìm dấu vết lịch sử.

Ông Giáp còn cho mọi người biết những điều ông biết về lịch sử Cổ loa: « Thành Cổ loa có đã lâu lắm... Thành Cổ loa không phải mới có mấy trăm năm... Nó đã có hơn hai nghìn năm rồi đấy! »

Câu sau cùng này hẳn có một ý vị riêng với diên giả: vì chúng tôi thấy ông cười.

Rồi sự vui tính này giục ông vui lòng thuật cho chúng tôi, nghe về ý nghĩa tên Cổ loa, rồi cả cái tâm tình tiên thuyết ở Cổ loa: đó là chuyện nổ thần, vua Triệu Đà, Nàng My Chân và chồng nàng, viên « do thám » Trọng Thủy.

— Bây giờ, xin các bạn đi xem giếng mát rờng.

Cái giếng mát rờng trước mặt chúng tôi chỉ là một vũng chẳng biết nông hay sâu, nhưng nước đục lăm. Ở giữa, một cái miệng tròn bằng bờ sắt vậy lấy một cái vũng nữa, nước bên trong đục hơn nước bên ngoài.

Lê Ta bàn:

— Ý hẳn đây là mắt rồng.

Thanh Lang bàn góp:

— Và ý hẳn con rồng ấy đau mắt.

Lúc sang xem đình Cổ Loa và cái « cây đa chia ba » của cái đình, Lê Ta bỗng lên tiếng đến sự chia rẽ.

— Ta chia tay thôi!

— Sao? Chia tay? Thế còn đi đền Gióng, rồi Đình Bảng, rồi Bách Môn, rồi rừng Sặt?...

Lê Ta nhất quyết:

— Mặc, tôi không đi đâu nữa.

Tôi quay về.

Và một mực theo sự quyết định của mình một cách rất oanh liệt. Thanh Lang không nài thêm,

và tự phụ có cặp đôi dai sức nên hồng hái bắt tay người, có bộ đôi tươi bồng hơn mình.

Và từ đây, Thanh Lang, như một người anh hùng có thừa qua cảm, vui vẻ lên đường thẳng bon về Phủ Đổng... cũng như mọi người.

LÊ TA

Đền Gióng

Tôi từ già Lê Ta rồi ra đi với cái hình ảnh thành Cổ Loa lơ mơ trong trí.

Lần này, đạp trên một bờ đê cao mà rộng. Con đê lớn ấy có hai rặng nhân chạy dài bên bờ. Phía dưới hai bờ là ruộng lúa xanh xa rộng. Đê dài chừng đến bốn năm cây số. Bởi tôi đi sau chúng nên lúc đến họ đã nghỉ ngơi, và ăn uống gần xong cả. Quanh qua các cung điện tôi đến một gian đền ba gian cửa đóng kín mít. Ông từ ở đấy bảo rằng: trừ ông ta ra còn thì vua chúa, chức dịch và ai ai cũng không được vào nơi ấy. — Ông Giáp cũng nói với chúng tôi thế. Chúng tôi chỉ còn một cách: đi ăn quà và sửa soạn từ biệt cái đền bí mật trong cái khu đất sầm uất, trũng thấp và âm u của làng Phủ-Đổng.

Ăn quà với đi đường là những công việc chính, cho nên tôi ra tìm một hàng phố ngay.

Chưa ăn xong bát phở thứ ba đã lại có tiếng còi lên đường.

Đống xe đạp nằm ngổn ngang khắp nơi lại được chúng tôi sạch cỏ dầy. Mọi người nhăm phượng chùa Lý Bát Đế tiến hành.

Muốn đến đấy, đi theo con đường giữa ruộng sẽ gần hơn đường cái nhều lắm. Hầu hết đều theo con đường trên bờ vài anh chơ vơ, lẻo đẻo theo lối đi xa, đi tìm cái nhọc của cái số đồng bỏ lại.

Vài quán gạch bên đường, dăm căn nhà tranh trong xóm làng hay trơ trọi ở giữa đồng, đấy là chỗ chúng tôi dừng chân tạm nghỉ. Bỗng nhiên gần gũi với những người quê mùa, quần nâu áo vải, mặt dăm nắng, lời nói ngay thục, mọi người lấy thế làm vui lắm. Trong quán nước, họ tỏ vẻ nhìn những thức quà lạ: bún riêu, bánh đa, kẹo vừng, có nơi có cả bỏng rang, bỏng mật, bánh gai bỏ gói trong lá chuối khô, được chút vị đường và cau, trầu và thuốc lá. Gian hàng hẹp lỗ nhỏ những đầu người. Tiếng cười nói

(Xem tiếp trang 18)

Muốn đẹp

Một cuốn sách chỉ dẫn một cách đầy đủ những phương pháp làm cho người đàn bà trở nên đẹp.

Không làm quảng cáo riêng cho một thứ phẩm sức nào, sách này dạy rành rọt những cách làm cho da tươi và nhỏ, lông mi dài và cong, vú nở, mình thon, chữa hôi mồm, hôi nách, chữa chứng cơ, cách lập thể thao để giữ cho thân hình được cân đối v. v..

Giá mỗi cuốn 1p.00. Ở xa gửi lãnh hóa giao ngân

Bán tại:

DAO-LAP
87, Phố Hàng Gai — HANOI



Kiểm tiền dễ !
80 vạn đồng một năm

Xin báo-ký mỗi năm phải mua của ngoại quốc gần 2 nghìn tấn quả, trị giá là 80 vạn đồng bạc. Muốn lấy lại số tiền ấy chỉ có cách dục quýt.

Giống cây ăn quả

(La culture des arbres fruitiers)

Tác giả Nguyễn Công-Huân, Bắc-kỳ Tham-tá Nông-hình

SẼ BIẾT cách giống quýt đủ các thứ cây để lấy quả mà bán.

Sách giấy 220 trang, có 112 hình ảnh. GIÁ 1p.20 (ở xa thêm 0p.30 cước)

BÁN TẠI: **LIBRAIRIE CENTRALE**

110 Rue du Pont en Bois — HANOI

Prochainement: 60 Bd Borgnis Desbordes, Hanoi

TIN VAN...

VĂN cua LÊ TA

Tôi nghe vàng vắn như có tiếng đàn nỉ... Tiếng âm nhạc tuồng cải lương. Và lúc đó họa theo điệu oán.

« Cảnh sắc của Thiên kinh, xinh tươi và hoa lệ quá. Vài chiếc périssoires nhẹ lướt trong sương chiều mờ ảo nã như bóng mộng; tiếng gió reo dài trên bến vắng địa hĩa như tiếng nhạc ảo huyền xa xăm... »

Không phải là văn chương của một ngòi bút văn hoa đâu!

Đó chỉ là câu nói chuyện.

Và câu chuyện đó không nói trên sân khấu nào hết.

Cũng không phải trong tiểu thuyết.

Đó là lời ông Võ Việt Cường nói với ông Lê đình Thạch.

Ông Cường nói câu ấy ở Huế. Ông Thạch thuật lại trong... Tin Mới Thế Thảo.

« Một con dao bầu nhọn hoắt và sáng loáng để cạnh một con lợn. Một kẻ nông nổi liền bảo ngay: — Rồi con dao sẽ đâm chết con lợn. Có thể lắm lắm. Nhưng biết đâu một ngày kia con dao bầu nhọn hoắt và sáng loáng chưa đâm chết con lợn mà rồi đã bị phân lợn, nước dãi lợn làm cho cùn đi. Rồi thì đến nát thành phân để cho con lợn ngạo nghễ nằm lên... »

Cái gì thế nhỉ?

Chuyện gì mà có con dao bầu để cạnh con lợn? Rồi lại có kẻ nông nổi bảo con dao bầu (nhọn hoắt và sáng loáng) ấy đâm chết con lợn? Rồi lại có kẻ không nông nổi vịn lại bằng cái giả thuyết nước dãi và phân lợn làm cùn đi con dao bầu? Rồi lại có cả lúc con dao bầu nát thành phân, để cho con lợn nằm lên... và lại nằm một cách « ngạo nghễ »?

« Con dao bầu sẽ đâm chết con lợn là nhờ ở tay anh đỡ lè. Mà anh đỡ lè sẽ đỡ giết được con lợn cũng vì nhiều... » nguyên nhân khác (tôi đánh dấu đây!) Mà những nguyên nhân khác ấy sẽ đỡ có cũng vì nhiều nguyên nhân khác nữa. »

Vấn đề này...

Cả một vấn đề nhân quả to tướng. Nhưng chuyện gì mà quan trọng thế?

Còn chuyện gì nữa?

Lý sự của ông Huỳnh Hoang Lê văn Trương đấy mà!

Mút và Hít là hai họ khởi hĩa của hai nhà độc tài Mussolini và Hitler.

Hai « họ » ấy ra đời do cái lối đặt tên nghịch ngợm của báo Phong Hĩa trước.

Sự nghịch ngợm ấy được nhiều bạn đồng nghiệp bắt chước. Nhiều tờ báo đã đem « ông tướng họ Hít » ra trên trục trên ngọn bút bông đùa.

Chỉ ai bảo sao.

Chúng tôi lại còn tự cho mình cái vinh hạnh -- nói thế cho sang -- được làm đầu tên cho các bạn.

Nhưng « mút » và « hít » nhiều khi đi quá cái bộ phận cười

cười của chúng. Cả trong những bài « xã thuyết » đùng đùng, chúng tôi đã từng thấy những tiếng « họ Mút » và « họ Hít » lơ lửng giữa những câu bàn luận không có gì là khôi hài.

Người ta còn đi xa hơn.

Vừa rồi, một tờ báo miền Nam (báo Đông-Phương) có người đã dùng tiếng « Mút-tiên-sanh » để chỉ một nhà thi-sĩ: A. de Musset.

« ... Một ngày nọ, Mút-tiên-sanh (cũng họ M. I., nhưng không ghé gớm như Mút-sô-li-ni) tình cờ trông thấy một con chim... »

Rồi « Mút-tiên-sanh » thế này, « Mút-tiên-sanh » thế nọ, nhà viết báo hóm hỉnh ấy cho độc giả nghe mãi tiếng cười trơ trẽn của ông ta.

Ông ta là ông đồ.

Và là một ông đồ có cái tên dị kỳ là Đờ-Quái.

Dị kỳ nhưng chọn rất đúng.

Vì ông Đờ Quái nói cái quái gì cũng đều quái lạ hết.

Ông bảo: « Muốn làm thi-sĩ phải biết nói láo trước đã. »

Và lấy cái thí dụ chuyện « Mút-tiên-sanh » với bài thơ « con chim lênh-dềnh ».

« Mút-tiên-sanh tưởng lắm, hay là dụng tâm tưởng lắm con chim « lênh-dềnh » (le péleau) nuôi con bằng gạo ruột nó. »

« Hễ đã dụng tâm nói lắm, tức là... nói láo »

Ông Đờ Quái pha trò đấy, tôi vẫn biết.

Nhưng pha trò như thế cũng ực là... nói láo.

Đờ-Quái chế r.êu:

« Cũng như một ít thi-sĩ của chúng ta hễ vịnh cảnh trời đông là thế nào cũng nói đến băng, đến tuyết, mặc dầu ở cái nước Đại-cổ-Việt, chúng ta chẳng bao giờ thấy cái băng, cái tuyết là trắng hay... (bachấm) đen »

Thấy cái tuyết là trắng hay... đen? Đờ Quái, quái tại!

Đờ-Quái chế r.êu những người thấy tuyết ở những nơi không có tuyết. Được lắm.

Nhưng đến lượt Đờ Quái, thì Đờ Quái lại thấy tuyết ở nơi chỉ có sương mù Hòn nĩa kia:

« Một buổi trời đông tuyết phủ máng mờ » là văn Đờ Quái dịch ở câu: Dans les brouillards du soir »

Đờ Quái thôi ư? Không! Đờ Láo nữa chứ.

LÊ TA

Quân tử Tàu và quân tử Tây

ở hội Trí thề Dục Thái bình

T A có nên n l ngay đó là đầu đề bài diễn thuyết của ông Phạm học Hải, tri phủ Thái-ninh vừa nói ở hội quán Trí Thề Dục Thái-bình tối hôm thứ ba 25 Mars vừa rồi không?

Thực ra, đầu đề như sau này: « Le sage Confucéen et l'honnête homme français du 17^e s^ecle »

Trong một tiếng đồng hồ, với một giọng uyển chuyển dễ nghe và một thứ Pháp văn không ghét sự cầu kỳ, và sự hoa mỹ, ông phủ Hải đã cực lực làm cho quân tử Tàu và quân tử Tây gặp nhau ở đất Annam. Cái công trình ngoại giao đó còn một chỗ ý nữa: phá đổ cái thành kiến chia rẽ của Kipling: « Phương Đông là phương Đông, phương Tây là phương Tây, không bao giờ chúng nó chạm trán nhau » Ông Hải sẽ cho ta thấy hai phương chạm trán làm.

Cho được đến cái kết quả đó ông mang hết cái học vấn rộng như bể ở nhà trường ra để giảng một bài về luân lý và lịch sử văn chương Đông, Tây. Kể về công phu khảo cứu thì thực đáng khen. Nhưng, nhàn nhàn và hơn con chi chi, ông r.êu trước, đến sau: « Đây chỉ là những điều nhớ lại của mấy năm ở trường Đại học. Tôi xin kính cầu ghi lòng biết ơn đối với hai bậc giáo sư đại danh-vọng của chúng tôi. Ông Phạm-Quy-hà, Thượng thư bộ Quốc gia giáo dục và ông Houlié giáo sư thạc sĩ hiện đang nghỉ ở bên Pháp... »

Ngoài những danh sĩ các nước mà ông thường dẫn chứng bằng những đoạn văn của-xu-tu, ông Hải nhắc luôn đến tác giả cuốn Essais Franco-Annamites. Chủ ý để cuộc lập luận của ông vững trãi thêm một tầng.

Giá lúc này ông Phạm Quy-hà có mặt ở hàng đầu thính giả!

Nhưng đã có rất nhiều thiện cảm đối với nhà học giả họ Phạm, — không biết ông phủ Thái-ninh có họ gần họ xa với ông Thượng bộ Giáo dục không, — chúng tôi cũng phải nhận thấy một điều: cuộc nói chuyện của ông Hải giống một bài giảng học ở nhà trường hơn là một cuộc n i chuyện.

Và sau một giờ so sánh kỹ lưỡng, chúng tôi vẫn chưa nhận thấy hai thứ quân tử Đông và Tây gặp nhau ở cả ở nào?

Theo ông Hải, người quân tử của ông không là người bề tôi trong, người cha hiền, người con hiếu. Những hành vi của người quân tử không ra khỏi ba điều: nhân, trí, dũng.

Còn người quân tử phương Tây?

Người quân tử phương Tây là « honnête homme », là người lương thiện, là một nhà quý phái mà không cần phải do một quý tộc sinh ra, một người thông hiểu mọi vấn đề mà không bao giờ khoe khoang, một người yên n y thuật, qui sắc đẹp, thương nhân loại, mến Tạo-hóa, văn-vân... một người (trông giả mà không trông giả chút nào).

Do đó, chúng ta thấy: ông quân tử Tàu tự bó buộc trong vòng lễ nghĩa, lúc nào cũng nghĩ đến vua, đến gia đình, đến cương thường luân lý, ít khi dám nghĩ đến cái sở thích riêng của mình. Ông quân tử Tàu ra ngoài đường phải nhìn thẳng, trông thấy đàn bà phải lống tránh. Mỉm một nụ cười còn con cũng củ phàm một tôi với cương thường.

Trái lại, ông quân tử Tây được tự do hơn. Giữa những cuộc hội họp trong phòng khách văn chương, ông quân tử Tây được phép đến gần những bà, những cô xinh nhất để tán dương sắc đẹp của họ hay ngó chút tâm sự của mình. Không những thế, ông quân tử Tây còn được phép làm tất cả những việc gì không trái với n ăn đạo, tự do phát triển cái bản năng và lý trí của mình. Ông quân tử Tây có thể lưỡi biếng, nếu cái lưỡi biếng ấy không hại đến ai, ăn ngon, mặc đẹp, tán r.êu khi gia sản ông cho phép ông ăn ngon, mặc đẹp và tài lém lỉnh của ông cho phép ông tán r.êu.

Bởi thế chúng tôi thấy rõ rằng nếu ông quân tử Tàu gặp ông quân tử Tây thì trước hết ông quân tử Tàu phải sửa lại cái mũ cách chuẩn cho ngay ngắn, xiêm áo cho đàng hoàng. Đoạn ông quân tử Tàu nghiêm nét mặt, trịnh trọng sẽ một cái thốt dài. Lúc nói chuyện thì ông quân tử Tàu phải dẫn chứng cổ kim, tán dương vua Nghiêu, vua Thuấn.

Còn ông quân tử Tây?

Ông quân tử Tây sẽ rất khó chịu về cái lễ nghi đạo mạo của ông quân tử Tàu. Ông quân tử Tây vai vể, bó mũ ra, thò tay định bắt tay, nhưng chợt thấy mắt hai tròng sọc của ông quân tử Tàu, đành phải rút tay về và hăm cái nụ cười ngoại giao lại.

Ông quân tử Tây nói về mỹ thuật, văn chương, cổ vật xanh tốt, bà này có duyên, cô kia xinh đẹp Ông quân tử Tàu cười nhạt, nghe bằng những tai lo đ.ông, và tỏ vẻ khinh bỉ nữa cũng nên.

Kết cục, hai ông quân tử gặp nhau đấy nhưng nhất định không hiểu nhau, và sẽ từ giả nhau (trong một bữa không khi không đâm ám lăm).

Cái công trình ngoại giao của ông phủ bởi thế thành công cốc: Đông và Tây vẫn cứ xa nhau như thường.

Và khi ở hội quán Trí Thề Dục Thái-bình ra về, chúng tôi có cảm tưởng thích làm một ông quân tử Tây hơn làm một ông quân tử Tàu. VĂN BÌNH

CABINET D'ELECTRO RADIOLOGIE

Hanoi — 54, Boulevard Gia-Long — Tél. 1275

Docteur Nguyễn-dình-Hoàng

Membre de la Société d'Electro-Radiologie médicale de FRANCE

Ancien Assistant d'Electrologie Radiologie à l'Hôpital de la PITIE à PARIS

MÉDECINE GÉNÉRALE
MALADIES DU TUBE DIGESTIF
MALADIES DES POUMONS

Hội Việt-Nam Mỹ-Thuật Kỹ-Nghệ hợp Đại-hội-dồng

Đến chủ-nhật 7 Avril, hồi 2 giờ chiều, Hội Việt-Nam Mỹ-Thuật Kỹ-Nghệ hợp Đại-Hội-Đồng thường niên tại Hội-quán Hội Trí-Trí, phố Hàng Quạt số 59 Hanoi. Trong chương-trình năm nay có hai đề-à quan-trọng là bầu lại ban quản trị và bầu các khảo-sát viên (membres des jurys)

CÓ CỨNG MỚI ĐỪNG ĐÁU GIÓ

Thừa thơ ầu

(Tiếp theo)

Cha chết

NHƯ ta đã biết, cha mẹ còn sống thì con không phải lo lắng gì cả, vì đã có cha mẹ lo hộ. Nhất là cha, vì đối với pháp luật, thật đúng câu « con có cha như nhà có nóc ». Tuy cái nóc có khi rột hay nặng nề, hay xấu xí không ra làm sao, nhưng đó lại là một chuyện khác.

Nhưng cha mẹ không có thể sống lâu như ông Bành tổ được. Thế tất có một ngày kia sẽ chết,



và, cái ngày ấy có thể xảy ra lúc con còn bé dại. Lúc đó, thì đời đứa trẻ sẽ ra làm sao? câu hỏi ấy đã khiến nhiều nhà pháp luật bóp trán hỏi nhiều lần rồi.

Nếu mẹ chết, thì ở bên annam ta tình thế của trẻ con không thay đổi gì mấy. Có lẽ người cha đi lấy một người di ghê để bù một cách đơn giản cho con một người mẹ khác. Còn về mọi phương diện khác, thì con vẫn ở dưới quyền cha như hồi mẹ còn sống. Nhưng nếu cha chết thì tình thế khác hẳn.

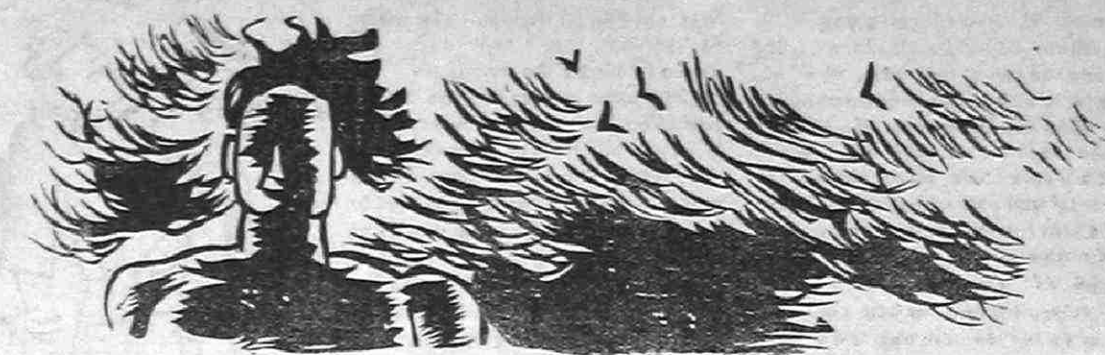
Giám thị.

Vì mẹ ở bên ta cũng có nhiều thú mẹ, chứ không phải như ở bên Pháp chỉ có một mà thôi. Vì ra ta cũng vẫn mình hơn ở chỗ ấy. Ngoài bà mẹ ghê mà tôi vừa nói đến, ta cần phải kể đến mẹ già và mẹ đẻ nữa.

Ta có lắm thú mẹ như vậy là vì dân ông annam có lắm thú vợ: vợ cả, vợ kế, vợ lẽ và nàng hầu. Người dân ông vạn nhất



Ấu ơ! Sắc đẹp đầu phải là hạnh phúc là tiền! Đệ xin thề rằng: xuất đời đệ không thèm lấy vợ đẹp



chết, ấy thế là cả ngàn vợ góa chồng. Nhưng theo luật, thì chỉ có một vợ, người vợ cả, là có quyền. Tất cả con chồng đều là con bà ta cả. Thành thử con vợ lẽ có những hai mẹ, mẹ đẻ và mẹ già, và người mẹ chính thức lại không phải là người mang nặng đẻ đau, mà là người dân bà đã có cái kỳ công được người cha cưới làm vợ cả.

Quyền to nhất của người mẹ già ấy là quyền làm giám thị đứa trẻ vị thành niên cho đến lúc nó trưởng thành. Nhưng không phải là một quyền bất di dịch. Nếu bà ta bước đi một bước: nữa chẳng hạn mà cứ giữ riết con chồng làm con mình, thì có lẽ bà yếu nó đã đành, nhưng bố dượng nó thường trông nó như một cái quái vật không biết ra đời để làm gì. Vì thế nên người mẹ già lấy chồng khác hay ăn ở phóng túng, luôn luôn phải lảng ngá



và thì quyền giám thị kia bị mất. Mất đối với bà ta mà thôi, vì chẳng nhẽ cứ để đứa trẻ bơ vơ không ai chăm nom dạy dỗ. Quyền giám thị vì thế luật bắt ông bà đưa bé lú: đó phải nhận, và nếu ông bà chết hết, thì đến lượt anh cả. Vạn nhất anh cả cũng chết rồi hay hầy còn để chòm thì hội đồng gia tộc sẽ tìm người giao cho trọng trách ấy.

Hội đồng gia tộc

Hội đồng gia tộc là hội đồng họ hàng của đứa trẻ, mục đích là để giữ gìn bên vực quyền lợi của nó. Ấy là luật pháp đặt ra mong một cách xa xôi như thế, chứ còn về mặt thực hành thì một đôi khi cũng như các hội đồng khác, nó hóa ra hội đồng chuột. Chẳng thế mà có người được gọi ra để nhập vào hội

đồng ấy lại tưởng là mình đi làm chứng họ và nhất định đòi được tiền xe pháo mới đi cho

Hội đồng ấy đối với thuộc dân khác với dân bảo hộ. Một cậu bé tình cờ sinh ra ở Hanoi thì hội đồng có hai người họ nội và hai người họ ngoại, thêm một ông trưởng tộc nữa và ông chánh tòa án hòa giải nữa; nhưng đối với một cậu bé sinh ra ở ngoại ô Hanoi hay ở Hà Đông chẳng hạn, thì hội đồng chỉ có bốn người họ nội và thêm ông chánh hội hay lý trưởng là đủ. Tại làm sao lại có sự khác nhau xa như thế, tuy hai cậu bé đều là người annam, nói tiếng annam và ăn rau muống annam như nhau cả? Đó là một điều khó hiểu cũng giống trăm ngàn sự khó hiểu khác. Nhưng đại khái ta có thể bảo rằng một nguyên nhân của sự khác nhau ấy là sự không thống nhất của luật lệ annam trong ba kỳ: sự không thống nhất ấy khiến luật pháp annam chỉ chít như cái rưng rậm, cây cối chỉ chít, cho đến các vị quan tòa lão luyện hay các vị trạng sư có kinh nghiệm chui vào đôi khi cũng trầy da trán mà không biết lối nào mà ra nữa. Tuy nhiên, ta nên nhận rằng luật có khắt khe bắt buộc như vậy lúc nào họ mẹ họ cha đứa trẻ thừa nhiều người mà thôi. Vì nếu tất cả họ hàng đứa bé về về có độ hai người mà cứ nhất định tìm ra bốn mới thành hội đồng gia tộc thì có lẽ đợi đến lúc đứa bé già rồi cũng không được. Vì thế nên hề thiếu

người trong họ, thì thời xảy nổi vợ đẻ, bạn cũng được và lảng diêng cũng xong.

Công việc của hội đồng cũng khác nhiều, nào hầu người giám thị hay bảo dượng cho trẻ vị thành niên, nào cho phép đứa trẻ lấy vợ, nói tóm lại, những việc quan trọng đến đời của đứa trẻ.

Nhưng hội đồng chỉ có đối với những đứa trẻ... nội tình mà thôi. Nếu cha mẹ đứa trẻ theo không nhau, không có giá thú gì, thì đứa trẻ chỉ biết có cha có mẹ, còn họ hàng thì họ không



biết lối và, ăn miếng trả miếng đứa trẻ cũng không biết lối họ

Vì vậy, hễ cha mẹ những đứa trẻ khôn ngoan như thế chết đi, thì chỉ có anh em chị em nó là được quyền giám thị, và nếu nó có độc một mình ở trên đời, thì tòa án sẽ là hội đồng gia tộc của nó và sẽ định người đứng làm giám thị cho nó. Tòa án ấy ở các nhượng địa là tòa án sơ cấp Pháp và ở các tỉnh là các ông phủ, huyện chánh tòa án đệ nhất cấp. Như vậy, ít ra những đứa bé vô duyên này cũng được nhận họ nhận hàng với các ông quan!

(Còn nữa)
TUÔNG-VĂN

LƯA THIÊNNG

của HUY-CÂN

in hai màu

SẮP ĐỊNH GIÁ ĐẶT TIỀN TRƯỚC
— NHỮNG BẢN SÁCH ĐẸP —

Đi thăm đời xưa bằng xe đạp

(Tiếp theo trang 15)

đến ào thì nhau cất cao giọng. Những cô hàng xén nhàn nhàn, má trắng hồng, đỏ lên vì trời nắng và vì lời ghẹo, là những chủ hàng được người ta nâng vào thăm hơn cả. Về đẹp một mặt của cô thôn nữ làm gọi tính hiền kỳ của bọn trai lũ. Và trái lại, đang dịp bánh bao lịch sự của bọn thành thị hẳn cũng có đôi chút để cho lòng các cô hơi xôn xang.

Những lời được mỹ-tự gọi là lời ong bướm trao đổi như thế này :
— Có ấy không chê được !
— Kềng làm !
— Lại đây xem nào !
Lời bên nữ đáp :
— Ô hay cái nhà ông này !
— Có buồng tời ra không nào !
— Ở nhà ! cái bác mới hay chứ ?

Từ chùa Lý-Bát-Đế trở đi thì tôi bắt đầu chín nắn đã dự vào cuộc du lịch. Chùa Lý-Bát-Đế thuộc địa phận làng Diên-Bằng. Làng này có tiếng là nhất Bắc kỳ về phương diện giàu có. Chùa ở trên một khu đất bằng phẳng, phẳng phát hình tằm cái cánh sen. Và chỉ vì có tám cánh thôi nên nhà Lý ta chỉ làm được có tám đời vua. Thực cũng đáng tiếc. Vì các bạn hẳn đã biết thời kỳ oanh liệt của nhà Lý. Có nhiều di tích của Lý-Anh-Quân để lại. Những tượng chạm, một cái sập, và vô khối ngựa trong một lầu ở cái đình nghênh ngang. Tôi nói theo lời ông Giáp đây.

Chùa Bách-Môn

(xin chừa thêm : một trăm đời nữa)
Sau khi... nghe sự tích chùa Lý-Bát-Đế (hở tám vị vua Lý) ở Thu lại

một nơi cho đỡ lộn» (lời ông Giáp) và sau khi... mở một cuộc lạc quyền (1) tôi lại lên đường.

Câu truyện lạc-quyền đây: Nhiều bạn vì mệt nhọc quá, ăn rượu nếp và giải khát bằng mía của hai nhà hàng xong, cũng vì mệt nhọc quá không mọc nổi tiền ở túi ra trả nữa. Người đàn ông (đàn ông có tiếng là gan) vì lỡ vốn ít đã được tôi bỏ tiền riêng ra trả cho, nên không khóc. Bà hàng kém thể vì lỡ nhiều hơn nên lại khóc. Bỏ mía hơn một đồng chỉ thu được hai ba hào. Sự dàn xếp cũng tạm xong, nhờ một hai bạn sởi sáng đứng lên làm việc nghĩa hay hồn phẫn cho đoàn.

Tôi cứ cố nói để vào óc bà hàng đó :
— Nay bà ạ ! Không phải họ không muốn trả tiền đâu. Họ đi xa vừa nhọc mệt chưa kịp trả đây... Ai quít của bà một hai xu làm gì. Thôi thế là đã đủ tiền đấy nhé !

Bà hàng cười trong nước mắt lấy làm may mãi rằng mình đã mua được sự vui mừng ấy bằng tiền vốn của mình.

Quanh phía đồi Lim xong, chúng tôi bắt đầu xuống dốc. Quãng ấy trở nên đẹp mắt và nên thơ vô cùng. Phần nổi tôi không biết làm thơ. Một khúc đường đất đỏ, meo theo một sườn đồi cỏ cây xanh tốt, hai bên những thành đất cao bằng đầu gối, bậc thấp bậc cao ngăn ra từng khu cây thấp và chõ. Dưới chân đồi ruộng nối nhau để đi đến một hai cái đồi khác, cũng cây um tùm xanh lên trên cao không có thớ nhẹ và người khoan khoái. Chùa Bách Môn



— Ở nhà quê không khí trong sạch hơn ở thành phố nhiều.
— Thế sao người không lập ngay thành phố ở nhà quê có phải tốt không nhỉ !

ở chỗ cao hơn nữa.

Bỏ xe leo được tới đấy rồi, tôi và ông Giáp cùng đồng ý nhau ngồi xuống. Ông Giáp, vì ở trên đồi nên không để ý đến hai cậu bé dưới 15 tuổi, chứ tôi, tôi để ý đến hai người anh hùng tí hon về sức dai đó từ lúc ra đi Hai cậu đạp nhiều gập đôi chúng tôi vì đĩa xe bé, và cũng đến trước tôi.. phần nhiều gập đôi thì giờ, kể từng hai ba phút một.

Tôi định sẽ dằn một tấm kích hai lớp với các song thân các cậu, như sau này : Lúc về Hanoi tôi sẽ hỏi cha mẹ các cậu và khoe : « Ông bà có cậu em khỏe mạnh lắm. Thực là một điều rất đáng mừng ! » Tất nhiên là các người này với cả song song và

vội vã kiếm lời nhưn nhường hay tăng bớt thêm cậu con của mình với mình. Lúc ấy tôi lại nói : « Nhưng cho cậu em đi xa quá sức như thế là một điều không tốt. Rất nguy hiểm cho bộ phôi của cậu em nữa. Xin ông bà lưu ý đến điều ấy. Tôi có lòng mến cậu em nhà lắm ! Xin chào ông bà ».

Đấy là một cái bánh xe lăn xuống dốc, bánh xe không có hãm, vì tôi đã lạc đầu đề. Nay xin trở lại... « con của chúng tôi, nghĩa là chùa Bách-Môn.

— Chùa Bách-Môn có cũng đã lâu lắm.

Một bạn chường đờ ý đến cái « lâu lắm » của ông Giáp nên hỏi câu này bằng tiếng Pháp :

— Tôi thấy không hẳn cũ. Xin lỗi ông.. Hình như cũng gần đây thì phải.

Ông Giáp đành phải trả lời :
— Thế kỷ thứ mười tám.

Rồi ông Giáp nói qua về sự tích. Ông nói xong, chúng tôi đi xem chùa. Tôi lần mò đi đến : đủ một trăm cái cửa thực. Kể cả những cái bé tí tẹo. Chùa ở trên đồi cao, đằng sau rừng xanh rậm rạp và dưới sa bờ ruộng ngang rọc trên thềm lụa một màu xanh.

Tôi đang muốn ngắm cảnh say xưa như một nhà thi-sĩ thì có người lại vỗ vai đánh thức sự mơ màng của tôi.

Người ta nói đến sự hoãn cuộc đi rừng Sắt, vì nhiều « bỏ dở » xa về. Cậu đôi « lao lực » của tôi cũng chỉ những đôi về. Thấy hoãn cuộc, tôi rất vui lòng, nhưng mồm vẫn tỏ ra người đeo gài. Tôi cứ luôn luôn kêu :
— Về à ? tiếc nhỉ !

THANH LANG



Quần áo trẻ con
VINH LONG
53 RUE DE LA CITABELLE HANOI

Kêu gọi mùa hè
1940
Bán buôn bán lẻ

Nhà in RẠNG ĐÔNG

194, PHỐ HÀNG BÔNG LỬ - HANOI

Một nhà in tổ chức rất hoàn bị, nhận in đủ các công việc: các công sở và tư gia, in các thứ sách vở, báo chí, tiền thuyết, factures, reçus, cartes visites, invitations, faire part, eschier des charges, v. v...

Nhà in RẠNG ĐÔNG

194, Phố Hàng Bông Lửa - HANOI

Một nhà in mới mở, dưới quyền giám- đốc của ông NGHIÊM-KHUÂN-HUYẾN. Có nhiều chữ mới, và nhiều kiểu chữ, công việc in kỹ-thuật nhanh chóng đúng hạn, giá phải chăng. Muốn về sau này khỏi hối hận về giá cao hạ, in xấu đẹp, thì : Trước khi in hãy cử một thử gì, nhiều hay ít, quý vị nên lại hỏi giá, xem mẫu và chữ của

NHÀ IN RẠNG ĐÔNG

194, Phố Hàng Bông Lửa - Hanoi

Préparation au DEPSI et au Brevet Élémentaire

par ĐOÀN-NÔNG - NGUYỄN-LÂN - NGUYỄN ĐÌNH THỤY
Professeurs au Lycée Khải-Định - Huế

Avec la collaboration de plusieurs Professeurs des Institutions publiques et privées. Recueil de compositions françaises, de dictées avec questions et réponses, de problèmes de géométrie, d'arithmétique, d'algèbre, de physique et de chimie, sujets donnés aux divers examens, à l'usage des élèves de 5ème et 6ème années des Ecoles primaires supérieures et des candidats au DEPSI et au B.E.

Prix de vente Op. 35

(ou contre un envoi de Op. 40 en timbres - postes.)

Conditions avantageuses pour les libraires

LIBRAIRIE HUONG-GIANG
21, Rue Paul-Bert, 21 - Huế

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANH

69 - 70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI - TÉL 525



**Tăng thêm
vẻ đẹp của
cặp mắt.**

Thôi hẳn sáng bởi Arcancil một lần cặp mắt thêm sinh lực. Arcancil chế theo khoa học lấy chất ở đầu dứa dứa không những bôi không chảy, không cay mắt còn làm cho lông mi giã ra, có vẻ đẹp thiên nhiên. Arcancil có 9 màu đặc tính làm đẹp ra và dễ chịu.

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
COMPTOIR COMMERCIAL HANOI
59 HANG DAI
NE PIQUE PARIS

**Phòng-tích và Phạm-phòng
hay là đan dạ dầy**

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHÍP ĐÔNG DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM.



Khi đầy hơi, khi tức ngực, chướng cơm, không biết đói, ăn chậm tí, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ó (ợ hơi hoặc ợ chua), Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hần, khi đau lưng, đau ren trên vai. Người thường ngao ngán và mỏi mệt, buồn bã chán tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng dầy. Còn nh. ền chứng không kể x. ết. Mít l. ều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Liều một lần uống Op.25. Liều hai lần uống Op.45.

VÔ-DÌNH-TÂN, An tứ Kim tiền năm 1928 178 bis Lachtray, Haiphong
Đại-lý phái-tổng toàn tỉnh Hanoi: AN-HÀ, 13 Hàng Mã (Caiway) Hanoi
Đại-lý phái-nam khắp Đông-dương: NAM-FÂN, 100 phố Bonnal, Haiphong
Có bán 100 đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-miên và Lào có treo cái biển trên.

HOM NAY

EM VẪN ĐI CHƠI VỚI ANH DƯỢC!

- Ôi! Hôm nay là ngày hạnh-khinh của em mà!
- Vàng! Nhưng em đã có uống trước 1 hộp BẠCH-YẾN-HOÀN rồi.
- Mấy ngày hạnh-khinh trước kia em thấy em k. ết sức khỏe em lạnh cả ngày, tay nh. ều trợn như đầu, cũng nh. ều em đau bụng kinh hần, là bởi em chưa biết thuốc ấy.
- Bây giờ thì em không còn lo ngại ngày hạnh-kinh nữa. Ngày ấy đối với em là một sự thưởng.
- Thảo nào anh uống em và về qua!
- Và, em còn v. ẻ sơ r. ằng. Nếu các bạn gái được biết cho em, thì cái ngày lo sợ như cũ người đàn bà ấy, sẽ thành người không đáng sợ tí nào cả.
- Đời sẽ đẹp và đẹp hơn nữa có phải không, anh?



BẠCH-YẾN-HOÀN LÀ BẠN QUI CỦA NHÀ MẸ ĐAI-GƯƠNG
(1 HỘP 1p00)

Bán tại nhà thuốc **VÔ-DÌNH-DAN** 323 Marine
Chozon, Saigon, Compagnie.

VAN-HOA, N 8 Rue des Cantonnais, Hanoi.

Muốn được khỏe mạnh

Sức đẹp thái quá rất làm hại sức khỏe, lại có đeo bệnh phong tình (l. ều, giang-mại, hạ-s. ản, hội-x. ả, đ. ệnh, thiên-truy). Các ngài đã ch. ết chờ đợi chân n. ền, cần giữ vững lấy tinh-thần vì n. ền thì ngày đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131 - Rue de Huế - Hanoi

Một chén và uống thuốc không uống, được quái ch. ết ch. ết mà lại bồi đắp được sức khỏe. Tru. ề dễ uống không công phạt, không hại sức nh. ều. Thuốc l. ều 0,60 một hộp, uống một ngày; giá g. ả Op.70; n. ền Op.30 v. ẻ. Nhà thuốc còn chế nhiều thuốc thân thiện để chữa u. ột-n. ền, đ. ệnh-tr. ẻ, phương tích, đ. ệnh d. ầy v. ẻ. ...
Có đại-lý ở các tỉnh.

CHEMISETTES - MAILLOT DE BAIN...

Các Ngài sinh d. ết thích d. ầy vì Đ. ẹp và Đ. ền

Bán buôn tại h. ằng ch. ết

PHÚC - LAI

87, Route de Huế - Hanoi

TEL. 974

Xem bệnh không mất tiền

Ở phố Hàng B. ằng số nhà 81, nhà trong có ông lang Qu. ết hiền **VÔ-DUY-THI. ỀN** theo lối truyền không có n. ền của h. ằng l. ều l. ết chỉ d. ắm nghiên cứu sách thuốc, chữa cả nội ngoại khoa, ai có bệnh gì xem mạch kê đơn bốc thuốc rất cẩn thận.

Có môn chữa lao kh. ết rất hay, người đàn bà phải bệnh sản môn ho đ. ặng, sốt ch. ều chữa rất công hiệu, nhà nghèo cho đơn không lấy l. ền.

AI hỏi gì đ. ết thư: **VÔ-DUY-THI. ỀN**
81, Phố Hàng B. ằng - HANOI

CÁC NGÀI MUỐN DÙNG:

**CHEMISETTE
MAILLOT DE BAIN
PULL'OVER LAINE**

Xin tìm cho đ. ược áo có dấu hiệu

Cécé

Vì áo đ. ể hoàn toàn đ. ẹp và dùng đ. ược rất bền lâu.

Kính và bút máy

KÍNH: Các thứ kính đ. ược n. ực c. ết, v. ẻ đủ các số. Có hộp 200 mặt; kính đ. ể tư trước khi mua, không lo n. ền số cao thấp hạ cho c. ết mắt.

BÚT MÁY: Nơi verre: Kato, Olymp. ơ, Balay Pour. Ng. ời vàng; Wattermaui, Paraco, Facor, Eversharp

CÁC TH. Ứ BÚT MÁY K. ết TI. ỀN T. ừ 2p.30 Đ. Ể V. 3p.35

CÓ MÁY: Có máy điện kh. ết t. ều vào bút máy đ. ể làm t. ỷ n. ệm, không lo mất, lẫn v. ẻ. bút của người kh. ết. Nếu làm qu. ẻ cho ai, mà kh. ết: t. ều người bạ vào thì không gì nh. ẻ và quý b. ằng

MAI-L. INH N. 0062 Phố Ch. ết B. ết - HAIPHONG
Téléphone N. 332

Hạnh-phúc gia-đình

Nh. ền các bà t. ết kỳ ở cũ!

Mu. ền t. ết tươi nên giữ màu da!

HOA-KY R. ƯỢU CH. ỒI nên xoa!

D. ạng-n. ền lại thấy đ. ậm-d. ể hơn xưa!

V. ẻ giàn huyết, lại v. ẻ r. ần c. ết!

V. ẻ đ. ằn-tr. àng đ. ẹp t. ết như không!

Ng. ạy xu. ần c. ết đ. ược sắc hồng!

C. ết tươi màu th. ắm, c. ết n. ặng t. ết yên!

Gi. ới-th. iệu bạn gái.
Đ. ạo-Th. ị H. ỒNG-LO. ẢN

Thuốc quân
và xi - gà

Hút êm đọng

và thơm ngon

MELIA

ĐẠI-LÝ BỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière - HANOI

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hồ-cốt, tặc-kê, Sâm, Nhung, Tâm-giữ cây giầu, Cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc bổ quý-giá theo trong bài thuốc Trường-sinh Gia-truyền chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt mà ngâm). Hương-vị rất thơm uống ngon tuyệt-trần, không có rượu thuốc, rượu bỏ nào ngo hăng. Uống rượu này ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhớ lâu, bổ tinh, sinh huyết, nhào sắc quang-nhuận, trừ được các tật bệnh, suốt đời mạnh khỏe trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người yếu đau nhức kể dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả: Những người đau mỏi khớp, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước đục, người bị bệnh ngã nước, bệnh phong-tích, bệnh ho, hen, suyễn, bệnh thổ, bệnh vẩy da (cả trong lòng trắng con mắt cũng vẩy) bệnh tê thấp, bệnh nhức xương, bệnh ăn không tiêu, ngủ không được, bệnh di-tật, mộng-tinh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các óng giao-hợp yếu, các bà huyết sấu, kinh không điều, ra khí hư, những người đại-tiên không đều, nước tiểu không trong uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG: Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35) ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bỏ này đáng giá 3p.00, uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn lốt, ngâm thật nhiều bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-đệ (aperitif) rất qu, dễ uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bổ, mà lại có đủ sức trừ được các bệnh như đã kể trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để uống được nhiều không say, không mệt, không bốc như dưa thì ngâm thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ấu và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bỏ bao sáp đi. Xin nhận kỹ hiệu phát 12 tay, cơ chánh-phủ chúng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khê

Nhà thuốc Hồng - Khê

Tổng-cục tại 88 Route de Huế (ngay trước cửa Chợ Hóm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt Nam đã được thưởng bội-tích vàng và bằng cấp bản khen. Mua thuốc Hồng-Khê, xin nhận kỹ hiệu hệu phát 12 tay có chánh-phủ chúng nhận kéo làm thuốc giả. Có bìa sách Gia-Đình-Y-được và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang. Có gửi bình-hóa giao-ngân đi các nơi.

Đã có bán khắp nơi

MỘT THÁNG VỚI MA

Truyền người ở với ma, rất ly-kỳ, rùng rợn.

A nhát gan, yếu bóng vía xin chờ có đọc những khi đêm khuya thanh vắng.

Từ thuyết của Lưu-trọng-Lưu, nhà in Lê Cường, Hanoi xuất bản, gần 100 trang, giá 0p.25, in rất đẹp. Ở xa gửi mua bằng tem thư cũng được.

NHƯỢNG TỔNG

Bằng đi từ hồi « Thực nghiệp dân báo » được quốc dân hoan nghênh đến nay chúng ta mới lại sắp được đọc vào của ông Nhượng Tống.

Với văn tài của ông Nhượng Tống chúng tôi không còn phải thêm dè dặt nhiều lời gì nữa, nhưng tưởng cũng nên nói rõ rằng. Của Tiểu Thuyết « Lan Hữu » của ông Nhượng Tống viết hồi gần đây, nhà in Lê Cường in sắp xong không có truyện gì thuộc về chính trị. Cal là một quãng đời và một cuộc tình duyên lắt léo của tác giả kể lại với chúng ta. Nhưng khi đọc LAN HỮU tất chúng ta phải say mê đắm đuối với những người trong truyện hơn những khi chúng ta đọc Tô-Idm và Hồn-Bướm... LAN HỮU hơn 200 trang, giá 0p.50, hàng tư tây này sẽ có bán.



Mặt đẹp như xuân

MY-VIÊN

AMY 26, - HANOI - HANOI

AI MỜ MỸ-VIÊN? HIỆU HỚT TÓC

Nên mua máy uốn tóc: 100p. - 200p. - 400p. - đến 1800p. - Máy điện Rayon Violet: 80p. - 150p. Máy sấy tóc: 25p. - 30p. - Máy uốn lông mi: 0p.50 - 12p.00 - Máy điện Massage (sua nhỏ): 9p. - 45p. - 240p. Máy làm tóc sứ (ngọc đàn bà) 40p. - 280p. - Máy điện kẹp uốn thành dọc dừa 45p. - 250p. - Pulvérisateur điện 60p. - Vibro Masseur Standard 18p. - Kim uốn tóc thường: 1p.80 - 2p.80 - 9p.50 - Thuốc uốn tóc permanence: 1p. - 2p. - 3p. - Parma (fabrication américaine) làm lông mi dài cong Nếu mua máy, xin dạy cách làm cần thận, chắc chắn. Amy đại-lý các máy sửa đẹp Pháp - Anh - Mỹ.

Imp. Thụy-Kỳ, Hanoi Tél. 869

Le Gérant, Nguyễn K. Hoàn